



VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6282 2100 - Fax: (024) 6282 2191

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ TÁM

Số **42/2019 (380)**

THỨ NĂM

NGÀY 17-10-2019

Triển khai hiệu quả Kế hoạch Tổ chức Đại hội Đảng các cấp



2

Hoàn thành toàn diện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019



3

Chuyển biến tích cực trong xử lý nợ xấu



4

Tiếp tục lấy ý kiến, hoàn thiện Dự thảo Bộ luật Lao động (sửa đổi)

5

QUYỀN TRUY CẬP VÀO HỆ THỐNG
DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ CỦA ĐƠN VỊ
ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Kiểm toán Nhà nước các
quốc gia đều được phép

6

SỐ HÓA VÀ CHIA SẼ DỮ LIỆU:
Làm sao để quản lý rủi ro
mà không cản trở đổi mới
sáng tạo?

10

Doanh nghiệp Việt
từng bước trưởng thành,
ghi dấu ấn

12

Tiếp tục cải tiến Kỳ thi
Trung học phổ thông
quốc gia

14

ZIMBABWE:
Bỏ ngỏ tiềm năng của các
trang trại lớn

15

PHIÊN HỌP THỨ 38 CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI:

Cho ý kiến về các báo cáo trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8

Ngày 14/10, tại Nhà Quốc hội, dưới sự chủ trì của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) khóa XIV đã khai mạc Phiên họp thứ 38 (ảnh bên). Theo chương trình, Phiên họp diễn ra đến ngày 17/10 để cho ý kiến về các nội dung trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8 và xem xét một số nội dung theo thẩm quyền.

Tại Phiên họp, UBTVQH đã cho ý kiến về các báo cáo: Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ 8 của Quốc hội; Kết quả giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 7 của Quốc hội; Kết quả tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư của công dân và kết quả giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Quốc hội năm 2019. Đồng thời, UBTVQH đã cho ý kiến về việc thực hiện

(Xem tiếp trang 3)



Ảnh: TTXVN

Qua kết quả kiểm toán

Lắp lỗ hổng chính sách trong quản lý đất đai

(Xem trang 8)



Chuyện trong tuần

Tiến tới hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2019

□ TS. VŨ ĐÌNH ÁNH - Chuyên gia Kinh tế

Sau 9 tháng năm 2019, thu NSNN đã đạt được những kết quả rất tích cực. Cụ thể, tổng thu NSNN đạt trên 1 triệu tỷ đồng, bằng 77,5% dự toán, tăng 10,1% so với cùng kỳ năm

2018, trong đó, thu nội địa được 882.400 tỷ đồng, bằng 75,2% dự toán, tăng 11,2% so cùng kỳ năm 2018, thu về dầu thô đạt

(Xem tiếp trang 7)

Theo dòng thời sự

- Ngày 15/10, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng cùng các đại biểu thuộc đơn vị bầu cử số 1 Đoàn đại biểu Quốc hội Hà Nội tiếp xúc cử tri 3 quận: Ba Đình, Hoàn Kiếm, Tây Hồ trước thềm Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV.
- Sáng 16/10 tại Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc chủ trì Hội nghị Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của DNNN.
- Ngày 16/10, tại Phủ Chủ tịch, Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh gặp mặt thân mật Đoàn đại biểu người có công tiêu biểu của tỉnh Đồng Nai nhân dịp ra thăm Thủ đô Hà Nội.■

Kiểm toán Nhà nước tham dự Đại hội OLACEFS lần thứ 29

Nhận lời mời của Tòa thẩm kế Cộng hòa El Salvador, Đoàn đại biểu của KTNN Việt Nam do Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên dẫn đầu tham dự Đại hội Các cơ quan kiểm toán tối cao châu Mỹ La tinh và Caribe (OLACEFS) lần thứ 29 diễn ra tại Thủ đô San Salvador, Cộng hòa El Salvador từ ngày 16 - 18/10.

KTNN Việt Nam tham dự Đại hội OLACEFS lần thứ 29 với vai trò là Chủ tịch Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) nhiệm kỳ 2018-2021 nhằm tăng cường hợp tác với các nhóm làm việc khu vực về chuyên môn kiểm toán.

Đại hội OLACEFS được tổ chức thường niên nhằm đưa ra các quyết định quan trọng về định hướng chiến lược của Tổ chức, đồng thời là diễn đàn để các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) thành viên chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về lĩnh vực chuyên môn đang được quan tâm.

Đại hội OLACEFS lần thứ 29 tập trung thảo luận 2 chủ đề chính: Ứng dụng và tính pháp lý của chữ ký, văn bản điện tử trong quá trình kiểm toán nhằm khích lệ các SAI thành viên OLACEFS đẩy nhanh tiến độ ứng dụng công nghệ mới vào quy trình kiểm toán; Nâng cao việc quản lý tính liêm chính thể chế, mức độ phù hợp của SAI và khu vực công, trong đó thúc đẩy tính liêm chính ở khu vực công và trong mối quan hệ tương tác với khu vực tư nhân.

Đại hội lần này cũng thảo luận về vấn đề bình đẳng giới trong việc thực hiện chức năng của SAI trong OLACEFS (mục tiêu số 5 - Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc) và các vấn đề quản trị và hành chính của Tổ chức...

Trong thời gian diễn ra Đại hội, với vai trò là Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021, Đoàn đại biểu KTNN Việt Nam có các cuộc hội đàm với Tòa thẩm kế Cộng hòa El Salvador nhằm thúc đẩy quan hệ hợp tác liên khu vực ASOSAI - OLACEFS và tiếp xúc song phương KTNN Cu Ba nhằm thắt chặt quan hệ song phương truyền thống tốt đẹp giữa 2 cơ quan.■

ĐỖ BÌNH

TIN VĂN

- Ngày 16/10, Bí thư Ban Cán sự, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã chủ trì cuộc họp Ban cán sự Đảng KTNN. Cùng ngày, Bí thư Đảng ủy, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc cũng chủ trì cuộc họp Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN thường kỳ tháng 10/2019.
- Trong 2 ngày 14 và 15/10, tại Nhà Quốc hội, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Vũ Văn Họa đã dự Phiên họp thứ 38 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
- Mới đây, tại Hà Nội, 25 vận động viên thuộc Đoàn Thanh niên KTNN đã tham gia Giải chạy “Chuyển động cùng cấp lá yêu thương” do Trung tâm Tin tức VTV24, Đài truyền hình Việt Nam tổ chức. Đồng thời, Đoàn Thanh niên KTNN và các đơn vị liên quan đã phối hợp tổ chức nhiều hoạt động thiện nguyện tại tỉnh Thanh Hóa và Hòa Bình.■

THU HUYỀN

Triển khai hiệu quả Kế hoạch Tổ chức Đại hội Đảng các cấp

Ngày 15/10, tại Hà Nội, Đảng ủy Khối các cơ quan T.Ư (Đảng ủy Khối) đã tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành (BCH) Đảng bộ Khối lần thứ 18 (mở rộng) dưới sự chủ trì của đồng chí Sơn Minh Thắng - Ủy viên T.Ư Đảng, Bí thư Đảng ủy Khối. Ủy viên BCH Đảng bộ Khối, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Quang Thành dự Hội nghị (ảnh bên).

Theo Dự thảo Báo cáo kết quả công tác của Đảng ủy Khối, 9 tháng năm 2019, Đảng ủy Khối đã cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm và các khâu đột phá bằng việc sớm xây dựng, ban hành Chương trình làm việc năm 2019 của BCH, Ban Thường vụ (BTV) Đảng ủy Khối. Đảng ủy Khối và các cấp ủy trực thuộc phối hợp với đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo các ban, Bộ, ngành, đoàn thể T.Ư chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên tham mưu triển khai nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN 9 tháng năm 2019; tham mưu tổ chức thành công nhiều hoạt động đối ngoại cấp cao của



lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

Cùng với đó, Đảng ủy Khối và các đảng ủy trực thuộc tiếp tục chú trọng tới công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên. Trong đó, trọng tâm là triển khai việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Việc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của T.Ư đảm bảo nghiêm túc, đúng mục đích, yêu cầu. Đồng thời, các cấp ủy trực thuộc đã tiến hành

kiểm tra, giám sát 444 tổ chức đảng, 160 đảng ủy bộ phận, 79 chi bộ và 2.865 đảng viên nhằm đánh giá đúng ưu điểm và xử lý các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy dân chủ, thẳng thắn thảo luận, trao đổi những kinh nghiệm hay, cách làm mới sáng tạo, có hiệu quả; chỉ rõ những khó khăn, vướng mắc trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Kết luận Hội nghị, đồng chí Sơn Minh Thắng yêu cầu, thời gian tới, (Xem tiếp trang 6)

Chia sẻ kinh nghiệm kiểm toán giữa Kiểm toán Nhà nước Việt Nam và Lào

Thực hiện Kế hoạch Hợp tác song phương năm 2019 giữa KTNN Việt Nam và KTNN Lào, Đoàn công tác của KTNN Việt Nam đã thực hiện Khóa Đào tạo cho cán bộ, kiểm toán viên KTNN Lào tại Thủ đô Viêng Chăn (Lào) từ ngày 07 - 11/10.

Tại đây, Đoàn công tác đã trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các kiểm toán viên nhà nước Lào về các chuyên đề: Kiểm toán các dự án ODA, Kiểm toán DN hàng không, Kiểm soát và đảm bảo chất lượng kiểm toán.

Khai mạc Khóa Đào tạo, ông Khene Lo Van Xay - Phó Chủ tịch KTNN Lào - chân thành cảm ơn sự quan tâm, hỗ trợ hiệu quả của KTNN

Việt Nam dành cho KTNN Lào, đặc biệt đối với các hoạt động đào tạo, tăng cường năng lực chuyên môn cho công chức KTNN Lào trong thời gian qua; đồng thời nhấn mạnh: Khóa Đào tạo là dịp để các cán bộ, công chức, kiểm toán viên KTNN Lào tiếp thu, học hỏi những kiến thức, kinh nghiệm về những lĩnh vực kiểm toán còn tương đối mới mẻ đối với KTNN Lào. Phó Chủ tịch KTNN Lào hy vọng thời gian tới, KTNN Việt Nam sẽ tiếp tục hỗ trợ KTNN Lào thực hiện các khóa đào tạo chuyên môn tương tự cho công chức KTNN Lào nhằm tích lũy kinh nghiệm, góp phần xây dựng nguồn nhân lực và phát triển KTNN Lào.

Tham dự Khóa Đào tạo, ngoài các cán bộ, công chức, kiểm toán viên của KTNN Lào, còn có các thành viên đến từ Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ và Thanh tra Nhà nước Lào. Trong quá trình giảng dạy, các giảng viên của KTNN Việt Nam đã tăng cường khả năng tương tác và làm việc nhóm, lồng ghép các tình huống, chia sẻ kinh nghiệm thực tế giữa hai bên về các chuyên đề đào tạo. Các học viên tham gia học tập tích cực, thảo luận sôi nổi về kinh nghiệm kiểm toán, kiểm soát chất lượng kiểm toán cũng như việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực này.■

Theo website KTNN

Hà Tĩnh tăng cường lãnh đạo thực hiện kiến nghị kiểm toán

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh vừa ban hành Chỉ thị số 37-CT/TU về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra và kiến nghị của KTNN.

Theo đó, để kịp thời khắc phục những hạn chế, yếu kém và nâng cao chất lượng hiệu quả việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, kiến nghị của KTNN, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; nâng cao nhận thức, trách

nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo nghiêm minh, kịp thời trong việc thực hiện các kết luận, kiến nghị xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện các chủ trương, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, kiến nghị của KTNN là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu tổ chức đảng.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan,

đơn vị, địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra và kiến nghị của KTNN; chú trọng rà soát việc thực hiện kết luận, kiến nghị các cuộc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đối với các lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt việc công khai kết luận thanh tra, kiểm tra, kiến nghị của KTNN và cung cấp kết quả xử lý cho các cơ quan thông tin, báo chí đúng quy định của Đảng và Nhà nước; nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý tham nhũng thông qua công tác rà soát các kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Khi phát hiện có dấu hiệu phạm tội phải kịp thời chỉ đạo chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan cho cơ quan điều tra để điều tra,

(Xem tiếp trang 6)

Hoàn thành toàn diện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

□ ĐĂNG KHOA

Ước đạt và vượt 12/12 chỉ tiêu kinh tế - xã hội

Báo cáo tại Phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) ngày 15/10, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng cho biết, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng chúng ta đã hoàn thành toàn diện các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. Đây là năm thứ hai liên tiếp ước đạt và vượt toàn bộ 12/12 chỉ tiêu chủ yếu Quốc hội giao, trong đó, 5 chỉ tiêu vượt và 7 chỉ tiêu đạt. Tăng trưởng kinh tế đạt khá, trong khi kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát tốt, các cân đối lớn của nền kinh tế được cải thiện...

Cụ thể, tốc độ tăng GDP ước đạt 6,8%, hoàn thành mục tiêu ở mức cao theo Nghị quyết của Quốc hội. Quy mô GDP tăng lên khoảng 266,5 tỷ USD, bình quân đạt 2.786 USD/người. Năng suất lao động đạt khá. Mô hình tăng trưởng chuyển dịch theo hướng tích cực, giảm dần sự phụ thuộc vào khai thác khoáng sản và tăng trưởng tín dụng, từng bước chuyển sang dựa vào khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) được kiểm soát ở mức 2,7 - 3%. Thị trường tài chính, tiền tệ, ngoại hối ổn định, hệ số tín nhiệm quốc gia được cải thiện. Tổng thu NSNN ước vượt 3,3% dự toán; tổng chi cân đối ngân sách ước đạt trên 1,6 triệu tỷ đồng, bội chi NSNN bằng khoảng 3,4% GDP, nợ công giảm còn 57% GDP.

Bên cạnh đó, cơ cấu lại nền kinh tế dần đi vào thực chất, đúng hướng. Môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện, số

Năm 2019, tình hình quốc tế và khu vực diễn biến phức tạp, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, thị trường trong nước và quốc tế biến động khá mạnh. Trong nước, thiên tai, dịch bệnh, môi trường ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh và đời sống người dân. Song với sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của Nhà nước, sự cố gắng của các thành phần kinh tế và nhân dân, năm 2019 đã đạt những kết quả toàn diện và khá tích cực - Ủy ban Thường vụ Quốc hội đánh giá về kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.



Năm 2019 là năm thứ hai liên tiếp ước đạt và vượt 12/12 chỉ tiêu kinh tế - xã hội

Ảnh: TTXVN

lượng DN thành lập mới duy trì ở mức cao, vốn đăng ký tăng mạnh; huy động được nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển, nhất là đầu tư tư nhân, cơ cấu đầu tư tiếp tục dịch chuyển tích cực. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 33,8% GDP, đạt mục tiêu đề ra. Khoa học công nghệ được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển mạnh. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được chú trọng, gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện rõ rệt. Cải cách hành chính, tư pháp được đẩy

mạnh. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí được triển khai quyết liệt...

Đánh giá kỹ những thách thức tác động đến tăng trưởng

Bên cạnh những kết quả đạt được, báo cáo của Chính phủ cũng chỉ ra một số hạn chế và khó khăn, thách thức như: kinh tế vĩ mô ổn định nhưng một số yếu tố chưa thực sự vững chắc, nhất là trong bối cảnh chịu ảnh hưởng lớn của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung; tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công chậm; tình hình

sản xuất kinh doanh một số lĩnh vực gặp nhiều khó khăn; cơ cấu thu NSNN chưa bền vững; còn xảy ra thất thu, trốn thuế; việc thực hiện các đột phá chiến lược chưa đáp ứng yêu cầu...

Thảo luận tại Phiên họp, các thành viên UBTVQH cơ bản đồng tình với những kết quả đạt được cũng như những hạn chế và nguyên nhân được nêu trong báo cáo của Chính phủ, song cũng lưu ý nguyên nhân chủ quan là chủ yếu và yếu nhất là khâu tổ chức thực hiện pháp luật.

Theo Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội Lê Thị Nga, các

nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 đã được thực hiện quyết liệt trên tất cả các mặt, tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện pháp luật trên một số khâu còn yếu, quá trình triển khai chậm; công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện một số quy định, một số luật ít, đạt hiệu quả chưa cao. Đề cập đến vấn đề tiến độ giải ngân chậm, bà Nga cho rằng, phải xác định rõ nguyên nhân của việc giải ngân vốn đầu tư chậm là do những quy định nào, nguyên nhân của giải ngân chậm hay đầu tư chậm có phải thực sự do luật hay do khâu tổ chức thực hiện. Đồng thời, các luật về đất đai, đầu tư, quy hoạch, xây dựng, nhà ở... cần được rà soát lại, từ đó xác định nhóm pháp luật nào còn vướng mắc để tháo gỡ. Bên cạnh đó, các cơ quan chức năng cần xử lý triệt để tình trạng tham nhũng vặt cũng như những vụ việc tham nhũng lớn, tránh gây bức xúc cho nhân dân.

Về các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cho năm 2020, UBTVQH đề nghị Chính phủ cần làm rõ hơn bối cảnh, tình hình trong nước và thế giới, nghiên cứu, đánh giá khách quan, kỹ càng các thách thức có thể xảy ra, tác động đến tăng trưởng của Việt Nam như: chiến tranh thương mại, tranh chấp trên biển Đông, biến đổi khí hậu... Phó Chủ tịch Quốc hội Đỗ Bá Tỵ đề nghị, cần rà soát, làm rõ nguyên nhân của các vấn đề còn hạn chế để phân đầu đạt kết quả cao hơn trong năm sau.

UBTVQH cũng nhấn mạnh việc cần làm rõ các căn cứ để xác định các chỉ tiêu cụ thể; bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, đẩy nhanh đầu tư công, thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ. Thực hiện tốt nguyên tắc tăng trưởng kinh tế gắn với tiến bộ và công bằng xã hội, văn hóa xã hội, môi trường, tạo động lực cho phát triển bền vững.■

Nghị quyết số 468/NQ-UBTVQH14 của UBTVQH và kiến nghị sử dụng vốn trái phiếu chính phủ giai đoạn 2014-2016 còn lại đã chuyển nguồn sang giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết số 26/2016/QH14 để thực hiện hạng mục bổ sung của một số dự án; xem xét việc rà soát, hoàn chỉnh phương án phân bổ 10.000 tỷ đồng từ nguồn điều chỉnh giảm nguồn vốn dự kiến bố trí cho các dự án quan trọng quốc gia của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; xem xét, cho ý kiến về việc bổ sung dự toán NSNN năm 2019 vốn sự nghiệp ngoài nước cho tỉnh Hà Tĩnh và tỉnh Trà Vinh; kinh phí mua bù gạo dự trữ quốc gia.

Tại phiên làm việc ngày 15/10, UBTVQH đã dành thời gian nghe và thảo luận về báo cáo của Chính phủ, báo cáo thẩm tra về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; kết quả thực hiện NSNN năm 2019, dự toán NSNN và phương án phân bổ ngân sách T.Ư năm 2020. Qua thảo luận tại Phiên

Cho ý kiến...

họp, UBTVQH yêu cầu Chính phủ, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội tiếp thu các ý kiến, hoàn thiện các báo cáo trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8 sắp tới.

Cho ý kiến về Dự án Luật DN (sửa đổi) và Luật Đầu tư (sửa đổi) tại phiên họp sáng 16/9, UBTVQH cơ bản nhất trí với sự cần thiết sửa đổi Luật DN cũng như phạm vi sửa đổi trong Dự thảo Luật. Tuy nhiên, các thành viên UBTVQH đề nghị Chính phủ cần tiếp tục rà soát Dự thảo Luật nhằm tránh xung đột, chồng chéo giữa các văn bản luật; cụ thể hóa tối đa các quy định trong Luật, đồng thời, cần đánh giá sâu về tác động, tính khả thi của Dự án Luật trên tất cả các khía cạnh; bảo đảm sửa đổi Luật sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho môi trường đầu tư, kinh doanh nhưng vẫn bảo đảm công tác quản lý của Nhà nước đối với DN.

Đối với Dự án Luật Đầu tư (sửa đổi), UBTVQH cũng cơ bản thống nhất với sự cần thiết sửa đổi Luật song đề nghị Chính

phủ rà soát lại các phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Luật nhằm bảo đảm những vấn đề, nội dung được bổ sung hay bãi bỏ sẽ không tác động tiêu cực tới môi trường đầu tư hiện nay; rà soát lại sự thống nhất của Dự thảo Luật với những luật hiện hành có liên quan, tránh gây chồng chéo hoặc làm nảy sinh xung đột mới...

Chiều cùng ngày, UBTVQH đã xem xét, quyết định việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hải Dương giai đoạn 2019-2021; mở rộng địa giới hành chính TP. Hải Dương; điều chỉnh địa giới một số phường, xã; thành lập 2 phường Tân Hưng và Nam Đồng thuộc TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương; việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hóa và thành lập thị trấn Nưa thuộc huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; thành lập 3 phường Hòa Long, Nam Sơn, Kim Chân thuộc TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Đồng thời, cho ý kiến về Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm

(Tiếp theo trang 1)

không tổ chức Hội đồng nhân dân tại các phường thuộc quận, thị xã của Hà Nội.

Cũng tại Phiên họp này, UBTVQH đã xem xét, phê chuẩn đề nghị bổ nhiệm đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đồng thời, UBTVQH sẽ cho ý kiến về Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; cho ý kiến về việc trình Quốc hội phê chuẩn Hiệp ước bổ sung Hiệp ước Hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 giữa Việt Nam và Campuchia; Nghị định thư Phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa Việt Nam và Campuchia; cho ý kiến về chuyển mục đích sử dụng đất rừng tại Dự án Hồ chứa nước Ka Pét; cho ý kiến về Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1.

Trước khi bế mạc Phiên họp, UBTVQH sẽ cho ý kiến về việc chuẩn bị Kỳ họp thứ 8 của Quốc hội và thông qua Dự thảo Nghị quyết của UBTVQH về việc điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019.■

N. HỒNG

Còn theo Viện Chiến lược và Chính sách tài chính, Việt Nam cần tập trung thực hiện các giải pháp, như: tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với

các TCTD rà soát việc phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro; chủ động nhận diện các khoản nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu để có giải pháp ngăn ngừa nợ xấu phát sinh; đẩy nhanh tiến độ xử lý, đưa tỷ lệ nợ xấu về mức an toàn theo mục tiêu đề ra...

Phát biểu tại Hội nghị, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đánh giá cao kết quả xử lý nợ xấu của ngành ngân hàng. Phó Thủ tướng nhấn mạnh: Nghị quyết 42, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD và Quyết định 1058 là một mốc son trong nhiệm kỳ này về xử lý nợ xấu gắn với cơ cấu lại các TCTD. Sau 2 năm nhìn lại, kết quả đạt được là hết sức quan trọng, khá toàn diện. Nợ xấu giảm nhanh, các TCTD tăng trưởng được một bước, nhiều ngân hàng đạt chuẩn Basel II và đã “sạch” nợ tại VAMC.

Theo Phó Thủ tướng, với tiến độ xử lý nợ xấu như hiện nay, mục tiêu giảm nợ xấu về dưới 3% vào cuối năm 2020 hoàn toàn có thể đạt được, đóng góp tích cực vào cơ cấu lại TCTD và các chính sách vĩ mô khác, góp phần giữ vững được ổn định kinh tế vĩ mô, nâng hạng tín nhiệm quốc gia, tín nhiệm nhiều TCTD, củng cố nền tảng của hệ thống ngân hàng trong bối cảnh diễn biến thế giới khó lường.

Tiếp tục triển khai Nghị quyết 42 và Quyết định 1058, Phó Thủ tướng nhấn mạnh, mục tiêu ổn định vĩ mô là hàng đầu và gia tăng khả năng chống chịu của hệ thống ngân hàng trước các tác động từ bên ngoài và trong nước, bảo đảm an toàn hệ thống. Phó Thủ tướng cũng nêu rõ quan điểm xử lý nợ xấu là kiên trì thực hiện nguyên tắc thị trường và chia sẻ rủi ro; tuân thủ quy định pháp luật nhưng có cơ chế thử nghiệm với trường hợp đặc thù; phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các TCTD; đề cao trách nhiệm cả hệ thống chính trị từ T.Ư tới địa phương... Các TCTD cần tuân thủ pháp luật, đảm bảo các tỷ lệ an toàn, tăng cường công khai minh bạch và trách nhiệm giải trình với Nhà nước, DN và cộng đồng...

Phó Thủ tướng cũng kiến nghị Quốc hội, chỉ đạo Tòa án nhân dân tối cao sớm có văn bản chỉ đạo các tòa án địa phương thực hiện thủ tục rút gọn khi xử lý vụ án liên quan đến nợ xấu, xử lý điểm một số vụ án để nhân rộng triển khai trong toàn ngành; chỉ đạo KTTN tập trung kiểm toán chuyên đề xử lý nợ xấu giúp Chính phủ kiểm soát tốt từ bên ngoài, cảnh báo sớm rủi ro.■

đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Cụ thể là chuyển mạnh cơ cấu kinh tế dựa trên việc ứng dụng công nghệ mới; thực hiện có hiệu quả việc cơ cấu lại các ngành trồng trọt, chăn nuôi; đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ...

Thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng lao động, đổi mới cơ cấu và phương thức đầu tư của NSNN cho giáo dục - đào tạo; xây dựng và vận hành hệ thống thông tin thị trường lao động, mở rộng các hình thức đào tạo nghề gắn với chuyển giao công nghệ mới.

Phát triển mạnh mẽ khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo làm cơ sở nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực và cả nền kinh tế; hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật để phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự là lực lượng sản xuất trực tiếp, là động lực chính của mô hình tăng trưởng kinh tế, thúc đẩy phát triển kinh tế số...

Riêng việc cải cách chính sách tài chính cũng cần được triển khai quyết liệt hơn trong bối cảnh mới. TS. Nguyễn Viết Lợi - Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách tài chính - cho rằng, cần tiếp tục hoàn thiện thể chế trong lĩnh vực tài chính, đảm bảo tính đồng bộ, công khai, minh bạch, ổn định và phù hợp với yêu cầu thực tiễn đặt ra trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và các cam kết quốc tế. Đổi mới chính sách động viên theo hướng hoàn thiện chính sách thu, đa dạng hóa các kênh huy động vốn cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả huy động nguồn kiều hối, nguồn vốn FDI. Tăng cường hiệu quả phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính công gắn với quá trình tái cơ cấu kinh tế. Đẩy mạnh quá trình đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục cổ phần hóa, thoái vốn DNNN, hoàn thiện các chính sách khuyến khích, động viên DN thuộc khu vực kinh tế tư nhân...■

Tiếp tục lấy ý kiến, hoàn thiện Dự thảo Bộ luật Lao động (sửa đổi)

□ H.THOAN

Trong tháng 10/2019, Chính phủ sẽ trình Quốc hội xem xét thông qua Dự thảo Bộ luật Lao động (sửa đổi) tại Kỳ họp thứ 8. Đến thời điểm này, Ban soạn thảo vẫn đang tiếp tục lấy ý kiến của các đoàn đại biểu Quốc hội, các chuyên gia, nhà quản lý, cộng đồng DN... để hoàn thiện, chỉnh lý Dự thảo.

Cần xem xét thêm yếu tố hội nhập

Theo ông Bùi Sỹ Lợi - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội, Dự thảo Bộ luật Lao động (sửa đổi) gồm 17 chương, 220 điều với 16 nội dung sửa đổi, 7 nội dung lớn cần xin ý kiến của các cơ quan chức năng liên quan.

Đến nay, điểm tiến bộ được đại diện của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) ghi nhận là Dự thảo Bộ luật hoàn toàn phù hợp với các công ước quốc tế, trong đó có Công ước số 87 về quyền tự do hiệp hội và về việc bảo vệ quyền được tổ chức, Công ước số 105 về xóa bỏ lao động cưỡng bức.

Theo đánh giá của ông Dong Eung Lee - Chuyên gia cao cấp của ILO ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương, Dự thảo Bộ luật đã giảm và linh hoạt các quy định về đối thoại nơi làm việc, thời hạn của thỏa ước lao động tập thể đầu tiên, số giờ làm thêm. Đồng thời, “luật chơi” cũng rõ ràng hơn khi điều chỉnh cơ cấu lao động vì lý do kinh tế, có sự thương lượng tập thể để giảm quan liêu và can thiệp, giải quyết tranh chấp lao động nhằm đảm bảo hài hòa quyền và lợi ích của tập thể, cá nhân. Dự thảo Bộ luật cũng phù hợp với xu hướng toàn cầu khi đề cập đến các vấn đề quấy rối, tuổi nghỉ hưu, thương lượng tập thể để phát triển kỹ năng nghề, năng lực và năng suất, góp phần thúc đẩy hợp tác tại nơi làm việc và công nhận vai trò của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam trong quan hệ lao động.

Tuy nhiên, PGS,TS. Trần Đình Thiên - nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam - cho rằng, cần phải xây dựng Bộ luật trên quan điểm kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế. Hiện Dự thảo vẫn còn khuyết thiếu khi chưa đề cập đến đội ngũ lao động sáng tạo, lao động trí tuệ. Để phù hợp với xu hướng phát triển lao động trong Cách mạng công nghệ 4.0, cần phải bổ sung những quy định cụ thể liên quan đến đối tượng này vào trong Bộ luật.

Ông Mikanao Tanaka - Phòng Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam - cho rằng, Ban Soạn thảo cần nghiên cứu thêm về quy định “Thời hạn của giấy phép lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam tối đa là 2 năm; trường hợp gia hạn thì chỉ được gia hạn một lần với thời hạn tối đa là 2



Dự thảo Bộ luật Lao động (sửa đổi) vẫn đang tiếp tục được lấy ý kiến rộng rãi
Ảnh: H.THÀNH

năm”, như vậy, thời gian lâu nhất để một chuyên gia nước ngoài làm việc tại Việt Nam chỉ là 4 năm, trong khi chi phí để Nhật Bản có thể đưa 1 chuyên gia ra nước ngoài làm việc là rất lớn và phải xử lý rất nhiều thủ tục.

Hai nội dung lớn còn có ý kiến khác nhau

Cập nhật thông tin đến thời điểm hiện tại, ông Lợi cho biết, trong số 7 nội dung lớn cần xin ý kiến, hiện chỉ còn 2 nội dung đang có ý kiến khác nhau là mở rộng khung thời gian làm thêm giờ và quy định về tuổi nghỉ hưu, còn các nội dung khác đã cơ bản thống nhất.

Theo đó, về thời giờ làm việc bình thường, Chính phủ đã thống nhất trình phương án tối đa không quá 48 giờ/tuần. Đối với nội dung mở rộng khung thời gian làm thêm giờ, do đang còn ý kiến khác nhau nên Dự thảo chỉnh lý: Phương án 1 là giữ như hiện hành và sửa đổi giới hạn không quá 50% số giờ làm việc bình thường/ngày, 40 giờ/tháng, 200 giờ/năm hoặc 300 giờ/năm trong 5 loại công việc quy định tại Điều 107; Phương án 2 là giới hạn 200 giờ/năm hoặc 400 giờ/năm, giao Chính phủ quy định.

Trao đổi về nội dung này, ông Bùi Sỹ Lợi cho biết, ý kiến đóng góp của hơn 30 đoàn đại biểu Quốc hội đều thống nhất với phương án mở rộng khung giờ làm thêm, bởi đây là nhu cầu tất yếu của DN và yêu cầu của công tác xuất khẩu để đảm bảo cho kinh tế phát triển, đồng thời cũng là nguyện vọng và nhu cầu chính đáng của người lao động để tăng thêm thu nhập trang trải cuộc sống.

Về quy định tuổi nghỉ hưu, theo các chuyên gia, đây cũng là yêu cầu tất yếu bởi Việt Nam đã

bắt đầu bước vào thời kỳ già hóa dân số và thiếu lao động, năm 2014 trở về trước, mỗi năm tăng thêm từ 1 đến 1,1 triệu lao động, nhưng đến năm 2018 chỉ tăng thêm 400.000 lao động. Tuy nhiên, không thể tăng tuổi nghỉ hưu đối với những ngành lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm. Vì vậy, Chính phủ trình Phương án 1, kể từ ngày 01/01/2021, mỗi năm tăng 3 tháng với nam, 4 tháng với nữ để tuổi nghỉ hưu của nữ là 60 tuổi vào năm 2035, tuổi nghỉ hưu của nam là 62 vào năm 2028 và Phương án 2 là Luật chỉ chốt tuổi, kể từ ngày 01/01/2021, tuổi nghỉ hưu được điều chỉnh cho đến khi nam đủ 62, nữ đủ 60 và giao Chính phủ quy định lộ trình. Hiện Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang tiến hành tổng rà soát các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (có 1.748 nghề, công việc được đề cập trong 8 văn bản) để ban hành một danh mục người lao động có thể được nghỉ hưu ở độ tuổi thấp hơn...

Đưa ra khuyến nghị Việt Nam tăng giới hạn giờ làm thêm hằng năm từ 200 đến 300 giờ đối với điều kiện làm việc bình thường và 400 giờ trong trường hợp đặc biệt hoặc trong một số ngành công nghiệp nhất định, bà Mary Tarnowska - Phòng Thương mại Hoa Kỳ tại Việt Nam - cho rằng, giới hạn 200 giờ là một bất lợi đáng kể cho các DN và đặt Việt Nam vào thế cạnh tranh bất lợi so với các nước láng giềng. Bà Mary cũng kiến nghị nên hủy bỏ giới hạn làm thêm giờ hằng tuần và hằng tháng. Ông Chu Văn An - Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam - cũng đồng tình với kiến nghị này nhằm phù hợp với các DN sản xuất có tính thời vụ như nông - thủy - hải sản...■

Tại Trung Quốc, KTNN có quyền truy cập các dữ liệu điện tử liên quan đến các hoạt động thu, chi của Chính phủ (Điều 31, Luật KTNN); có quyền kiểm tra hồ sơ kế toán và truy cập dữ liệu điện tử của đơn vị được kiểm toán (Điều 32). Luật KTNN của Ấn Độ quy định: KTNN có quyền truy cập dữ liệu để tìm kiếm bằng chứng kiểm toán.

Còn tại Srilanka, Phần 2, Điều 7 - Quyền hạn tiếp cận hồ sơ, thực hiện kiểm toán, Luật KTNN năm 2018 quy định: KTNN có quyền tiếp cận và yêu cầu bất kỳ hồ sơ bằng văn bản hoặc điện tử hoặc thông tin khác có liên quan đến hoạt động của đơn vị được kiểm toán (Đoạn a); Có quyền kiểm tra và copy hoặc trích xuất những bản ghi (văn bản hoặc điện tử) và tìm kiếm thông tin có thể hoặc không do đơn vị được kiểm toán nắm giữ (Đoạn c).

Điều 5, Luật Tổ chức KTNN Bi quy định: KTNN có quyền yêu cầu các đơn vị được kiểm toán cung cấp bất cứ tài liệu hoặc thông tin (theo bất kể bản chất nào) cần thiết phục vụ cho mục đích kiểm toán.

Theo Luật KTNN Bulgaria, KTNN có quyền yêu cầu đơn vị được kiểm toán cung cấp thông tin trong thời gian giới hạn được KTNN xác định, bao gồm thông tin tóm tắt, bản sao tài liệu được chứng thực và các thông tin khác liên quan đến việc nghiên cứu sơ bộ và công việc kiểm toán. Các thông tin cần cung cấp bao gồm cả thông tin được định dạng dưới dạng điện tử (Đoạn 2, Điều 39, Chương 5). Bên cạnh đó, KTNN cũng có quyền yêu cầu và lấy thông tin từ tất cả các cơ quan có thẩm quyền ở Bulgaria, cũng như truy cập vào cơ sở dữ liệu của họ liên quan đến công việc của Văn phòng Kiểm toán quốc gia (Đoạn 5, Điều 39, Chương 5).

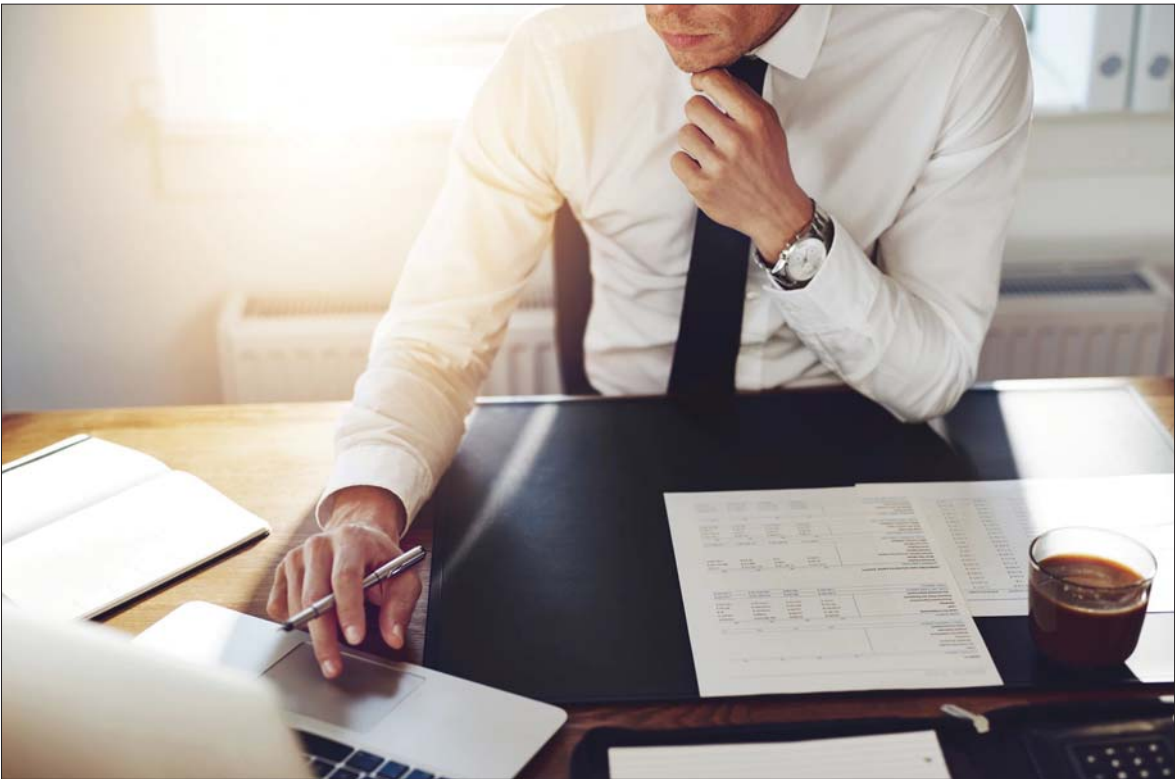
Điều 28, Luật KTNN của Hungary quy định: khách thể kiểm toán và cán bộ phải có trách nhiệm cộng tác với KTNN: (i) cung cấp dữ liệu và tài liệu kịp thời (không quá 5 ngày làm việc kể từ khi được

QUYỀN TRUY CẬP VÀO HỆ THỐNG DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ CỦA ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Kiểm toán Nhà nước các quốc gia đều được phép

□ TS. BUI THỊ MINH HẢI - *Trường Đại học Kinh tế Quốc dân*
TS. NGUYỄN TỔ TÂM - *Trường Đại học Điện lực*

Trên cơ sở khảo sát Luật KTNN của các quốc gia trên thế giới, có thể thấy rằng, để phục vụ công tác kiểm toán, KTNN đều có quyền truy cập vào hệ thống dữ liệu điện tử của đơn vị được kiểm toán. Theo đó, đơn vị được kiểm toán và các bên có liên quan có trách nhiệm cung cấp thông tin với các dạng thức khác nhau (bằng lời nói hoặc bằng văn bản, được lưu trữ trong hệ thống hồ sơ tài liệu hoặc lưu trữ dưới dạng điện tử...) và các loại hình khác nhau (thông tin chi tiết hoặc thông tin tổng hợp, tóm tắt...) theo yêu cầu của KTNN.



Kiểm toán viên nhà nước của các quốc gia đều được phép truy cập dữ liệu điện tử của đơn vị được kiểm toán
Ảnh minh họa

yêu cầu) để KTNN lập kế hoạch, xác định và kiểm tra, (ii) để kiểm toán viên nhà nước tiếp cận cơ sở vật chất, kiểm tra hệ thống dữ liệu trên giấy và trên phương tiện điện tử (bao gồm cả quyền copy các dữ liệu).

Tại Cộng hòa Séc, KTNN có quyền yêu cầu đơn vị được kiểm toán nộp tài liệu gốc và các tài liệu khác, dữ liệu điện tử từ các hệ thống thông tin trên các thiết bị lưu trữ điện tử, hoặc được quyền trích xuất dữ liệu và truy cập vào mã nguồn chương trình

của đơn vị được kiểm toán (Điều 21, Đoạn b). KTNN cũng được quyền sử dụng các thiết bị viễn thông của đơn vị được kiểm toán để kết nối với mạng truyền thông điện tử công để thực hiện kiểm toán (Điều 21, Đoạn g).

Khoản 1, Điều 28, Luật KTNN CHLB Đức ghi rõ: Khi yêu cầu cung cấp tài liệu, thông tin, kiểm toán viên nhà nước cần thông báo là tài liệu, thông tin đó là cần thiết cho cuộc kiểm toán. Điều này cũng áp dụng với các files dữ liệu điện tử (electronic files).

Tại Latvia, KTNN có quyền truy cập vào hệ thống thông tin của chính quyền T.U, địa phương, các tổ chức và cơ quan nhà nước khác thuộc phạm vi kiểm toán (Điều 49, Luật KTNN năm 2002).

Tại Hàn Quốc, với lợi thế là một trong các quốc gia có cơ sở hạ tầng thông tin hiện đại hàng đầu thế giới, Ủy ban Kiểm toán và Thanh tra Hàn quốc (BAI) đã hoàn thiện hệ thống thu thập thông tin điện tử cùng với cuộc cách mạng xây dựng chính phủ

điện tử. BAI đã xây dựng Hệ thống quản lý thanh tra, kiểm toán điện tử. Hệ thống này được liên kết với các hệ thống thông tin khác của Chính phủ để thu thập, cập nhật, khai thác thông tin, dữ liệu trong phạm vi chức năng của từng Bộ, ngành. Việc thu thập dữ liệu được thực hiện thường xuyên, phần lớn là cập nhật tự động trên môi trường mạng. Hiện nay, BAI đang sử dụng phần mềm U-check để hỗ trợ kiểm toán viên trong quá trình thực hiện thanh tra kiểm toán, hỗ trợ kiểm toán viên kiểm tra, đối chiếu mã số công dân trong các hồ sơ giao dịch điện tử, phục vụ thanh tra, kiểm toán lĩnh vực an sinh xã hội. Điều 27, Luật về Ủy ban Kiểm toán và Thanh tra Hàn quốc cũng quy định: “Trong trường hợp cần thiết phải kiểm toán các tài khoản... bất chấp các quy định của luật khác, BAI có thể yêu cầu nộp thông tin hoặc báo cáo mô tả các giao dịch tài chính của những người có thông tin tại tổ chức tài chính và những người làm việc tại tổ chức tài chính không được từ chối”.

Như vậy, để phục vụ công tác kiểm toán, Luật KTNN tại các quốc gia đã quy định khá chi tiết, rõ ràng về quyền yêu cầu cung cấp các loại thông tin, tài liệu dạng điện tử; kết nối dữ liệu lớn của đơn vị được kiểm toán và trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán cùng với các bên có liên quan trong việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của KTNN nhằm đảm bảo việc thực hiện các mục tiêu kiểm toán do KTNN thực hiện.■

M.ANH (ghi)

Triển khai hiệu quả... (Tiếp theo trang 2)

các cấp ủy cần chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết, Kết luận Hội nghị T.U 11 khóa XII và Nghị quyết T.U 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Sau Hội nghị này, các cấp ủy tập trung xây dựng và triển khai Kế hoạch Tổ chức Đại hội Đảng các cấp và tiến tới Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ XIII nhiệm kỳ 2020-2025. Đồng thời, rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025; xây dựng dự thảo các văn kiện, phương án nhân sự và các điều kiện chuẩn bị Đại hội bảo đảm đúng tinh thần chỉ đạo của BCH T.U về Đại hội Đảng các cấp.

Trong khuôn khổ Hội nghị, Đảng ủy Khối đã tổ chức Lễ Trao Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp công tác tổ chức xây dựng Đảng” nhân dịp kỷ niệm 89 năm thành lập ngành tổ chức xây dựng Đảng (14/10/1930 - 14/10/2019) cho 8 đảng viên có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng.■

LÊ HÒA (tổng hợp)

Hà Tĩnh tăng cường... (Tiếp theo trang 2)

xử lý theo quy định; không để vụ việc có dấu hiệu hình sự nhưng chỉ xử lý hành chính.

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có những yêu cầu cụ thể đối với một số cơ quan, đơn vị. Trong đó, Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác thanh tra, kiểm tra; tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, tổng hợp những vi phạm phổ biến trong các lĩnh vực, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng ngừa có hiệu quả; lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiến nghị của KTNN, kịp thời chấn chỉnh sai phạm, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Ban Nội chính Tỉnh ủy phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban cán sự

đảng UBND tỉnh tham mưu, đề xuất với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị và chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền xem xét trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương khi để xảy ra các khuyết điểm, sai phạm trong lãnh đạo, chỉ đạo; kiểm tra, đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra và kiến nghị của KTNN; xử lý nghiêm việc không thực hiện hoặc cố tình thực hiện chậm trễ, không đầy đủ các kết luận thanh tra, kiểm tra và các trường hợp xử lý không đúng quy định đối với tổ chức, cá nhân sai phạm; đề xuất việc điều chuyển, sắp xếp, bố trí phân công cán bộ sai phạm, khuyết điểm khi đã xử lý; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy định kỳ tiến hành kiểm tra, rà soát việc thực hiện kiến nghị của KTNN...■

Đ. KHOA

Kiến thức - Kinh nghiệm

IRAQ:

Kết nối các bên liên quan nhằm đạt được mục tiêu phát triển bền vững

□ NGỌC QUỲNH

Xác định rõ các bên liên quan

ISSAI 12 đã định nghĩa các bên liên quan là một người, nhóm người, tổ chức, thành viên hoặc một hệ thống có thể ảnh hưởng hoặc bị ảnh hưởng bởi các hành động, mục tiêu và chính sách của các tổ chức chính phủ và khu vực công. Từ định nghĩa này, KTNN Cộng hòa Iraq xác định rõ hơn các bên liên quan bao gồm: Quốc hội, Chính phủ, đối tượng được kiểm toán (các Bộ, ngành), phương tiện truyền thông, tổ chức dân sự, SAI liên kết, tổ chức quốc tế, khu vực tư nhân, công dân, sinh viên và nhà nghiên cứu.

Việc xác định rõ ràng các bên liên quan giúp KTNN Cộng hòa Iraq thực hiện nhiệm vụ báo cáo các kết quả giám sát một cách toàn diện và minh bạch, từ đó hỗ trợ các bên liên quan tham gia đánh giá hoạt động của các tổ chức Chính phủ. Ngoài ra, điều này cũng giúp cơ quan kiểm toán quốc gia thiết lập mối quan hệ tốt với các bên liên quan và tăng cường hỗ trợ những người chịu trách nhiệm quản lý các tổ chức Chính phủ thực hiện việc phân hồi các kết quả giám sát và khuyến nghị. Hiện nay, KTNN Cộng hòa Iraq đang áp dụng các hệ thống thông tin điện tử hiện

KTNN Cộng hòa Iraq là một trong những cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) luôn thể hiện sự nỗ lực tích cực trong việc kết nối với các bên liên quan để thực hiện các Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs), tuân thủ theo Chuẩn mực kiểm toán 5130 của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (ISSAI 5130).



Tổng Kiểm toán Nhà nước Iraq Salah N. Khalaf trong một cuộc họp nội bộ
Ảnh: ST

đại để tương tác mở với truyền thông và các bên liên quan khác.

KTNN Cộng hòa Iraq xác định phát triển bền vững là một trong những lĩnh vực chính mà Cơ quan này có thể phát huy các nỗ lực trong việc giám sát và kết nối với các bên liên quan. Đồng thời, SAI Iraq cho rằng, Chính phủ luôn phải phối hợp, lồng ghép tốt các SDGs trong việc thực hiện các chính sách ở tất cả các cấp, nhằm đạt được những kết quả, kỳ vọng như mong muốn.

Kết nối để cùng giám sát việc thực hiện SDGs

Trong quá trình hoạt động, KTNN Cộng hòa Iraq xác định trách nhiệm của Nhà nước là phát hiện các lợi ích kinh tế - xã hội, tạo ra hệ thống lập pháp và pháp lý, cải cách cơ cấu và cung cấp dịch vụ cơ sở hạ tầng. Khu vực tư nhân được giao trách nhiệm dẫn dắt tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm, trong khi các tổ chức xã hội dân sự được yêu cầu tạo ra môi trường phù hợp

để thúc đẩy quan hệ đối tác. Còn vai trò của các nhà tài trợ là bổ sung cho những nỗ lực này thông qua việc tạo ra các nguồn tài chính và kinh nghiệm kỹ thuật sẵn có.

KTNN Cộng hòa Iraq đặc biệt nhấn mạnh vai trò của Chính phủ và các Bộ, ngành, cơ quan T.Ư liên quan trong thực hiện các cam kết quốc tế, đánh giá các chiến lược quốc gia, chính sách và chương trình để thực hiện SDGs. Cơ quan kiểm toán quốc gia cho rằng, trách nhiệm của Chính phủ liên quan đến việc phân tích khung chính sách nhà nước và tính tương thích của nó với SDGs, mức độ phối hợp giữa các chiến lược và chương trình của Bộ, ngành với các mục tiêu này; triển khai các chính sách tài chính để thực hiện SDGs, đảm bảo các nguồn lực được phân bổ phù hợp.

Hiện nay, KTNN Cộng hòa Iraq thực hiện theo hai cách thức song song nhằm thể hiện vai trò của tổ chức trong việc đạt được các SDGs. Một là, áp dụng phương pháp kiểm toán hoạt động theo các chương

trình, chính sách mà một số Bộ đang giải quyết. Ví dụ, nếu mục tiêu phát triển là xóa đói, bảo đảm an ninh lương thực và cải thiện dinh dưỡng, thúc đẩy nông nghiệp bền vững thì cần có sự hợp tác giữa một số cơ quan của Chính phủ như: Bộ Kế hoạch và Tài thiết đô thị, Bộ Y tế, Bộ Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Bộ Tài chính. Cách thức đánh giá này sẽ giúp tìm ra một phương tiện kết nối, tham vấn tốt với Bộ liên quan, cũng như người dân, các tổ chức xã hội dân sự quan tâm, các chuyên gia nghiên cứu để đạt được các khuyến nghị cụ thể và hiệu quả.

Ngoài ra, KTNN Cộng hòa Iraq cũng thực hiện công tác giám sát hiện trường để đánh giá thực tế việc các dự án nhằm đạt được SDGs. Các cuộc giám sát này xem xét kỹ hơn về tiến trình đạt được SDGs và khả năng đáp ứng các kỳ vọng của người dân - một trong những bên liên quan chính và giữ vai trò trung lập với tư cách là đối tượng thụ hưởng đầu tiên của các dự án.

Trong thời gian qua, KTNN Iraq đã thí điểm áp dụng khung kiểm toán SDGs do SAI Brazil xây dựng và trình bày tại Hội nghị INCOSAI tổ chức tại Abu Dhabi vào năm 2016. Được biết, khung này áp dụng đối với hai báo cáo liên quan đến SDGs thứ ba và thứ tư (lĩnh vực y tế và giáo dục), bao gồm: Báo cáo về Chính sách của Bộ Y tế trong việc cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu và tác động của nó trong việc giảm tỷ lệ tử vong ở trẻ em dưới 5 tuổi; Báo cáo về Chính sách của Bộ Giáo dục trong việc giải quyết các trường hợp học sinh không được đến trường.■

(Theo ASOSAI và FBSA)

43.860 tỷ đồng, bằng tới 98,3% dự toán và thu từ hoạt động xuất nhập khẩu cũng đạt 163.900 tỷ đồng, bằng 86,6% dự toán, tăng 9,4% so với cùng kỳ năm 2018.

Có được kết quả thu NSNN ấn tượng đó trước hết là nhờ điều kiện kinh tế vĩ mô thuận lợi khi trong 9 tháng qua so với cùng kỳ năm trước tăng trưởng GDP đã vượt mục tiêu với 6,98% - mức tăng cao nhất trong 9 tháng trong vòng 9 năm gần đây - đồng thời kim ngạch hàng hoá xuất khẩu tăng 8,2% và kim ngạch nhập khẩu tăng 8,9% trong khi CPI bình quân chỉ tăng 2,5% - thấp xa so với mục tiêu kiềm chế CPI tăng dưới 4% cả năm. Bên cạnh đó, để đảm bảo quy mô và tiến độ thu NSNN theo đúng dự toán không thể phủ nhận vai trò và sự nỗ lực liên tục của toàn ngành tài chính ngay từ những ngày đầu, tháng đầu, kiên quyết không lặp lại tình trạng “no dôn dôi góp” và “đứng đĩnh đầu năm, vội vã cuối năm” như đã từng xảy ra trong hoạt động thu NSNN một số năm trước đây. Chính nhờ những thay đổi tích cực có tính bản chất của tốc độ thu NSNN mà cân đối NSNN trong năm

Tiến tới hoàn thành... (Tiếp theo trang 1)

đã được đảm bảo, giảm áp lực căng thẳng tài chính khi cũng sau 9 tháng qua, NSNN không những không bội chi mà còn thặng dư tương đương gần 1,6% GDP. Căn cứ vào kết quả thu NSNN 3 quý qua có thể tin tưởng một lần nữa chúng ta sẽ vượt dự toán thu NSNN cả năm 2019 ở mức không thấp hơn 8% của năm 2018.

Trong giai đoạn cuối tập trung hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và thu NSNN giai đoạn 2016-2020, ngành tài chính nên tập trung vào các nhiệm vụ và giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục nâng cao khả năng và trình độ xây dựng dự toán thu NSNN đảm bảo tính khoa học, tính khả thi và tính dự báo cao nhất.

Thứ hai, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hoá thủ tục hành chính và hiện đại hoá trong ngành thuế và hải quan, tiếp cận gần nhất với thông lệ và chuẩn mực quốc tế.

Thứ ba, nỗ lực hơn nữa trong công tác chống thất thu NSNN, giảm đến mức thấp nhất tình trạng trốn lậu thuế, gian lận thương mại và chuyển giá, tăng cường thanh kiểm tra đảm bảo thu đúng, thu đủ cho NSNN, giảm thiểu nợ đọng thuế.

Thứ tư, cải cách cơ cấu thu NSNN nói chung, cải cách cơ cấu thuế nói riêng theo đúng nội dung và lộ trình trong Chiến lược phát triển tài chính và Chiến lược phát triển ngành thuế giai đoạn 2011-2020, góp phần thực hiện thành công Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2020 và tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng và lành mạnh, đồng thời nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế Việt Nam.

Đến nay đã có thể khẳng định ngành tài chính sẽ hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả các mục tiêu nhiệm vụ đặt ra trong giai đoạn 2016-2020, cả các mục tiêu định lượng cũng như định

tính. Điển hình như hoàn thành hàng loạt mục tiêu về tổng thu chi NSNN, từ quy mô đến tỷ trọng so với GDP. Bên cạnh đó, các mục tiêu về cơ cấu lại NSNN cũng đều đạt được, thậm chí vượt cả mục tiêu, đơn cử như mục tiêu giảm tỷ trọng chi thường xuyên trong tổng chi NSNN xuống 64% song thực tế năm 2018 con số này đã xuống tới còn 59% hay bội chi NSNN năm 2018 là 191.500 tỷ đồng, giảm 12.500 tỷ đồng so với dự toán, bằng 3,46% GDP. Đặc biệt, mục tiêu đảm bảo an toàn an ninh tài chính đã được thực hiện tốt khi tất cả các chỉ tiêu nợ đều giảm sâu dưới giới hạn trần cho phép. Đến ngày 31/12/2018, dư nợ công chỉ còn bằng 58,4% GDP, dư nợ Chính phủ bằng 50% GDP và dư nợ nước ngoài của quốc gia bằng 46% GDP. Bên cạnh đó, ngành tài chính cũng thuộc nhóm ngành đi đầu cả nước trong cải cách hành chính, tổ chức sắp xếp lại bộ máy theo hướng tinh giản, gọn nhẹ, cắt giảm thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh, hiện đại hoá và áp dụng Chính phủ điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tiết kiệm chi tiêu công...■

Tiềm ẩn rủi ro, lãng phí do bất cập trong xác định giá đất

Qua kiểm toán việc xác định giá đất, thu tiền sử dụng đất của các địa phương cho thấy, quy định pháp luật về phương pháp xác định giá đất tại Nghị định số 44/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường còn bộc lộ nhiều hạn chế, chưa phù hợp với thực tế.

Cụ thể, về việc thu thập thông tin về giá đất chuyển nhượng của thửa đất có đặc điểm tương tự trong phương pháp so sánh trực tiếp; về giá chuyển nhượng, giá cho thuê để hình thành doanh thu phát triển giá định trong phương pháp thặng dư, KTNN chỉ rõ, trong thực tế, do đặc điểm các thửa đất, các dự án đầu tư đã chuyển nhượng trên thị trường với thửa đất cần định giá là rất khác biệt về hình thể, kích thước, khả năng sinh lợi, điều kiện kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội... Trong khi đó, việc hướng dẫn điều chỉnh giá do yếu tố khác biệt của thửa đất so sánh với thửa đất cần định giá là không cụ thể, không rõ ràng, dẫn đến việc xác định hệ số điều chỉnh mang tính chủ quan của cá nhân, tổ chức thẩm định giá. Mặt khác, quy định giá đất được xác định từ giá bình quân của 3 trường hợp qua khảo sát, thu thập giá giao dịch thành công là chưa phù hợp, do phụ thuộc vào tính chủ quan của cá nhân, tổ chức thẩm định giá trong việc thu thập. Việc xác định giá bình quân của 3 trường hợp là chưa đại diện cho giá giao dịch của thị trường (là giá phổ biến).

Về ước tính doanh thu, chi phí phát triển làm căn cứ xác định giá đất trong phương pháp thặng dư, trường hợp dự án đầu tư phát triển bất động sản kéo dài trong nhiều năm, nhiều giai đoạn, giá trị hiện tại của các khoản doanh thu trong tương lai theo tỷ suất chiết khấu là lãi suất cho vay trung hạn của ngân hàng. Theo KTNN, hướng dẫn trên không hợp lý do lãi suất cho vay bao gồm cả chi phí hoạt động của hệ thống ngân hàng và lợi nhuận của ngân hàng, trong khi giá trị hiện tại của một khoản tiền trong tương lai phụ thuộc vào chi số giá. Ngoài ra, qua thực tiễn kiểm toán cho thấy, nhiều trường

Qua kết quả kiểm toán

Lắp lỗ hổng chính sách trong quản lý đất đai

□ KIM AN

Qua kiểm toán Chuyên đề Việc quản lý và sử dụng đất trong và sau cổ phần hóa DNNN giai đoạn 2011-2017, KTNN đã kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản pháp luật nhằm khắc phục những bất cập, bịt lỗ hổng trong chính sách quản lý đất đai như: bất cập về phương pháp xác định giá đất; việc mua bán tài sản gắn liền với đất, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai...



Kiểm toán viên nhà nước làm việc tại hiện trường Ảnh: N.BÍCH

hợp doanh thu phát triển giá định chưa tính toán đến sự ảnh hưởng của các yếu tố biến động, dẫn đến sự thay đổi doanh thu qua các năm trong cả thời gian thuê đất. Minh chứng là nhiều dự án kinh doanh bất động sản được kiểm toán đang tính doanh thu từ hoạt động cho thuê không thay đổi trong suốt thời gian 30 - 50 năm thuê đất của dự án.

Mặt khác, theo quy định, tổng chi phí phát triển được ước tính căn cứ vào định mức, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. Trường hợp chưa có định mức, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thì việc thu thập thông tin về chi phí thực tế, phổ biến của các dự án tương tự tại khu vực định giá hoặc khu vực lân cận gần nhất có mức sinh lợi, điều kiện kết cấu hạ tầng tương đương. Tuy nhiên, việc xác định định mức, đơn giá trong thực tế là khó thực hiện.

Theo KTNN, những hạn chế, vướng mắc trên tiềm ẩn nhiều rủi

ro cho công tác xác định giá đất từ việc xác định giá không phù hợp với giá thị trường gây thất thu NSNN. Đồng thời, phương pháp xác định giá đất theo phương pháp so sánh và phương pháp thặng dư với quy trình các bước thực hiện khá phức tạp, không minh bạch, dẫn đến DN, người dân không nắm bắt được để có thể tự xác định phương án đầu tư, sản xuất kinh doanh của mình; công chức cơ quan nhà nước có trách nhiệm tham gia xác định giá đất cũng gặp khó khăn, lúng túng. Thực tế, nhiều dự án giao đất nhưng việc xác định giá đất bị kéo dài, chậm huy động nguồn thu NSNN, làm chậm trễ việc triển khai thực hiện dự án, lãng phí nguồn lực đất đai, làm giảm hiệu quả đầu tư, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của DN.

...Những khoảng trống pháp lý

KTNN cũng chỉ rõ, trong việc mua, bán tài sản gắn liền với đất

thuê trả tiền hằng năm, tại Điều 175 Luật Đất đai 2013 quy định: tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập sử dụng đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm được bán tài sản thuộc sở hữu của mình gắn liền với đất thuê khi đã đủ điều kiện quy định tại Điều 189 Luật Đất đai. Người mua tài sản được Nhà nước tiếp tục cho thuê đất theo mục đích đã được xác định; tuy nhiên không nêu rõ mục đích đã được xác định trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hay trong quyết định hoặc hợp đồng cho thuê đất đã ký với bên bán tài sản, dẫn đến khó khăn, vướng mắc, thiếu nhất quán về tiêu chí trong quá trình thực hiện giữa các đơn vị.

Trong quy định về xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai cũng còn những khoảng trống pháp lý. Theo đó, các hành vi góp vốn bằng quyền sử dụng đất đối với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm, vi phạm Điều 175 của Luật Đất đai 2013 và hành vi không sử dụng đất, vi phạm quy định khoản 3, Điều 12 Luật Đất đai 2013 khá phổ biến. Tuy nhiên, Nghị định số 102/2014/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai lại chưa quy định mức xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp này.

Về thực hiện chính sách tiền thuê đất, Nghị định số 124/2011/NĐ-CP và Nghị định số 46/2014/NĐ-CP của Chính phủ đều thống nhất đối tượng quy định miễn tiền thuê đất đối với đất xây dựng công trình cấp nước, song không quy định rõ

đối với trường hợp miễn tiền thuê đất đối với diện tích đất làm trụ sở văn phòng của các công ty cấp thoát nước. Vì vậy, tùy thuộc vào trường hợp cụ thể mà Tổng cục Thuế hướng dẫn thuộc trường hợp được miễn hoặc không được miễn. Qua kiểm toán cho thấy, một số cục thuế ban hành quyết định miễn tiền thuê đất đối với diện tích làm trụ sở văn phòng của công ty cổ phần cấp thoát nước.

Ngoài ra, đối với DN trước đây được Nhà nước giao đất để sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, phải chuyển sang thuê đất và phải nộp tiền thuê đất theo quy định của Luật Đất đai 2003; sau cổ phần hoá được thuê đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, trong đó bao gồm đất giao khoán ổn định lâu dài cho các hộ nông trường viên theo Nghị định số 01/NĐ-CP ngày 04/01/1995, khi truy thu tiền sử dụng đất còn khó khăn, vướng mắc.

Qua kiểm toán còn cho thấy, một số sản phẩm bất động sản chưa có quy định pháp lý. Trong đó, pháp luật chưa có quy định cụ thể về quản lý quy hoạch, quản lý kinh doanh, khai thác sử dụng đối với loại hình văn phòng lưu trú, khách sạn căn hộ hoặc tương tự, dẫn tới việc một số dự án được chấp thuận chuyển đổi mục đích sử dụng đất có các loại hình này chưa được quy hoạch, tính toán, xác định đầy đủ khả năng tăng dân số, làm ảnh hưởng đến hạ tầng khu vực. Trong quá trình khai thác, sử dụng, không có cơ sở pháp lý để ngăn chặn sự biến tướng thành kinh doanh căn hộ để ở lâu dài, từ đó xác định tiền thu sử dụng đất có nguy cơ không phản ánh đúng thực tế, gây thất thu NSNN.■

“Doanh nghiệp cần làm gì để quản trị rủi ro trong kỷ nguyên số hóa?”

Đó là chủ đề của Hội thảo do Trung tâm Đào tạo Smart Train và EY Việt Nam phối hợp tổ chức tại Hà Nội và TP. HCM vừa qua. Tham dự Hội thảo có gần 100 khách mời là CEO, trưởng ban kiểm soát, quản trị rủi ro... đến từ các DN lớn. Tại đây, các diễn giả và khách mời đã cùng trao đổi, giải đáp thắc mắc liên quan đến các vấn đề rủi ro của DN và cách thức để quản trị rủi ro hiệu quả.■

Thiếu hụt kỹ năng đang cản trở khả năng đổi mới của doanh nghiệp

Đây là kết quả từ Khảo sát CEO toàn cầu thường niên lần thứ 22 do PwC công bố mới đây. Theo đó, 54% giám đốc điều hành thuộc lĩnh vực công nghiệp dịch vụ tài chính (FS) cho biết: Sự thiếu hụt kỹ năng cản trở khả năng đổi mới hiệu quả của công ty. Các công ty này đang đầu tư số tiền lớn vào công nghệ kỹ thuật số, thúc đẩy đổi mới, tự động hóa để giảm chi phí và điều chỉnh trải nghiệm người dùng để đáp ứng mong đợi thay đổi nhanh chóng của khách hàng. Tuy nhiên, không có khoản đầu tư kỹ

thuật số nào có thể giúp họ hoàn thành các mục tiêu tài chính khi lực lượng lao động bị mắc kẹt về năng lực.■

Xu hướng mới năm 2020 trong lĩnh vực ngân hàng

Mới đây, tại TP. HCM và Hà Nội, KPMG đã hợp tác với Oracle tổ chức Tọa đàm với chủ đề: “Các ứng dụng phân tích dịch vụ tài chính”. Tại đây, các chuyên gia đã chia sẻ những xu hướng mới dự kiến vào năm 2020 trong lĩnh vực ngân hàng và đề xuất các giải pháp chiến lược để xem xét. Cụ thể là các giải pháp: lợi nhuận dịch vụ tài chính của Oracle (PFT), quản lý trách nhiệm tài sản (ALM), chuyển tiền (FTP).■

KPMG tổ chức hội thảo về chuyển giá

Tại Hà Nội, KPMG đã phối hợp cùng Hiệp hội DN Thái Lan tổ chức Hội thảo về chuyển giá, với tên gọi “Chỉ đạo thông qua biến động - Giá cả chuyển nhượng, giải quyết tranh chấp”. Tại đây, các chuyên gia của KPMG đã chia sẻ kinh nghiệm thực tế cho các công ty đa quốc gia, các tập đoàn Việt Nam về chính sách chuyển giá và cách xử lý kiểm toán, kiểm tra hiệu quả.■

BẮC SƠN

Đào tạo, bồi dưỡng hàng trăm nghìn lượt cán bộ, thành viên hợp tác xã

Đại diện của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) cho biết, về cơ bản, chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực của các HTX không có nhiều thay đổi từ Luật HTX năm 2003 sang Luật HTX năm 2012, chỉ mở rộng đối tượng được hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cho các thành viên HTX.

Tuy nhiên, được sự quan tâm của các cấp, các ngành, địa phương, từ năm 2002-2018, đã có 391.284 lượt cán bộ, thành viên HTX được hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng, 34.973 cán bộ HTX được hỗ trợ đào tạo từ sơ cấp đến đại học. Ngân sách T.Ư hỗ trợ đào tạo bồi dưỡng HTX, tổ hợp tác giai đoạn 2007-2018 khoảng 448 tỷ, ngân sách địa phương khoảng 648 tỷ đồng. Số lượt người được tham gia đào tạo và bồi dưỡng tăng dần qua các năm, trung bình mỗi năm tăng khoảng 20%. Đối tượng tập huấn được mở rộng cho cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ chính quyền, đoàn thể các cấp, cán bộ quản lý và thành viên HTX.

Nội dung đào tạo, bồi dưỡng được Bộ KH&ĐT đánh giá đáp ứng được một phần yêu cầu tổ chức, quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX, được điều chỉnh phù hợp với điều kiện kinh tế của địa phương. Trong đó, các nội dung được chú trọng gồm: hướng dẫn nội dung các văn bản quy phạm pháp luật về HTX, các luật liên quan, các vấn đề về tài chính, kế toán, tổ chức quản lý HTX, hướng dẫn xây dựng kế hoạch, phương án sản xuất kinh doanh... Các khóa tập huấn, bồi dưỡng đã góp phần giúp cho cán bộ quản lý trong các HTX cải thiện về công tác tổ chức điều hành, từng bước kinh doanh hiệu quả, cải thiện chất lượng HTX yếu kém, trung bình, nâng số

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Tăng cường đào tạo, nâng cao trình độ nguồn nhân lực của các hợp tác xã

□ PHÚC KHANG

Theo đánh giá của các chuyên gia, chính sách cán bộ và đào tạo nguồn nhân lực đã có tác động tích cực trong việc nâng cao trình độ của cán bộ, thành viên hợp tác xã (HTX) trong những năm qua. Tuy nhiên, để phát huy hiệu quả hoạt động của các HTX, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, cần phải quan tâm đặc biệt đến việc đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các HTX.



Chính sách cán bộ và đào tạo nguồn nhân lực đã có tác động tích cực trong việc nâng cao trình độ của thành viên HTX Ảnh: TTXVN

lượng HTX khá giỏi với mô hình HTX đa dạng, ngành nghề kinh doanh phù hợp, đáp ứng nhu cầu thị trường.

Chính sách cán bộ và đào tạo nguồn nhân lực đã có tác động tích cực trong việc nâng cao trình độ của cán bộ, thành viên HTX. Tỷ lệ cán bộ quản lý HTX có trình độ cao ngày một tăng. Tính đến ngày 31/12/2018, tỷ lệ cán bộ đạt trình độ sơ, trung cấp chiếm 46%; số cán bộ đạt trình độ cao đẳng, đại học chiếm 18%. Từ năm 2017 đến hết năm 2018, có 24 tỉnh, thành phố đã triển khai thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở HTX và đã

đưa 508 cán bộ trẻ về làm việc tại 348 HTX.

Nguồn nhân lực còn nhiều bất cập, hạn chế

Mặc dù chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhân lực cho khu vực kinh tế tập thể đã có nhiều chuyển biến nhưng số lượng cán bộ, thành viên HTX được đào tạo, bồi dưỡng còn chiếm tỷ lệ thấp (khoảng 6%) so với tổng số hơn 6 triệu cán bộ, thành viên HTX cả nước, trong khi nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng là rất lớn; chưa mở rộng bồi dưỡng cho các cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể.

Đại diện của Bộ NN&PTNT cho rằng, công tác đào tạo, bồi

dưỡng nguồn nhân lực của HTX còn nhiều hạn chế, bất cập. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng còn dàn trải, phân tán ở nhiều ngành, đơn vị; chưa có chương trình đào tạo, bồi dưỡng thống nhất, phù hợp với thực tiễn và nhu cầu của HTX; nội dung và phương thức đào tạo chưa phù hợp với từng đối tượng. Do không có kế hoạch đào tạo thống nhất nên nhiều cán bộ quản lý HTX năng lực yếu nhưng không được đào tạo, tập huấn.

Nhìn chung, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ HTX, nhất là các HTX nông nghiệp còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, dẫn đến trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nhiều HTX gặp khó khăn. Cụ thể như, các HTX còn thiếu các kỹ năng: tiếp cận thị trường, xây dựng kế hoạch/phương án sản xuất kinh doanh, xây dựng dự án đề nghị Nhà nước hỗ trợ và vay vốn tín dụng, đàm phán hợp đồng, tham gia vào chuỗi liên kết, quản lý chất lượng, xây dựng thương hiệu. Nhiều HTX còn thiếu cả đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn.

Theo ông Nguyễn Văn Đoàn - Cục trưởng Cục Phát triển HTX, Bộ KH&ĐT, kinh phí bố trí cho các hoạt động đào tạo, tập huấn

còn hạn chế, các định mức cho công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của Bộ Tài chính còn thấp, không phù hợp với tình hình thực tế; chưa có hệ thống đào tạo về kinh tế tập thể một cách bài bản, thống nhất, chưa thực hiện được việc đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể vào giảng dạy trong các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề. Nội dung đào tạo, tập huấn nặng về lý thuyết, ít nội dung về kinh nghiệm thực tiễn của các HTX. Đội ngũ giảng viên chưa chuyên nghiệp, phần lớn là cán bộ kiêm nhiệm.

Đề xuất giải pháp, Chủ tịch Liên minh HTX Việt Nam Nguyễn Ngọc Bảo cho rằng, cần đặc biệt chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý nhà nước đối với HTX nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển HTX trong tình hình mới. Cùng với đó, cần phải khẩn trương kiện toàn, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động hệ thống bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác, HTX từ T.Ư đến địa phương, từ tỉnh đến huyện, thị xã và cơ sở. Theo đó, ở T.Ư, cần tiếp tục hình thành bộ máy và bố trí cán bộ chuyên trách đối với những Bộ, ngành chưa có bộ máy và cán bộ chuyên trách. Ở địa phương, các sở tổ chức bộ phận hoặc bố trí cán bộ chuyên trách tương tự như các Bộ, ngành ở T.Ư, trong đó quan tâm bố trí bộ phận, cán bộ chuyên trách về HTX ở cấp huyện và cán bộ bán chuyên trách ở cấp xã.■

Kế toán, kiểm toán trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0

Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) vừa phối hợp cùng Đại học Thương mại và Học viện Tài chính tổ chức Hội thảo “Kế toán, kiểm toán Việt Nam trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 - Cơ hội và thách thức”. Hội thảo nhằm nhận diện, đánh giá những cơ hội và thách thức của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đối với ngành kế toán - kiểm toán, từ đó đưa ra những định hướng đào tạo mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thành tựu kỹ thuật số để đáp ứng yêu cầu hội nhập, phù hợp với các nguyên tắc, thông lệ quốc tế và điều kiện thực tiễn của Việt Nam.■

Chung kết Cuộc thi Kiểm toán viên tài năng

Tối 12/10, Trường Đại học Ngoại thương và CLB Kế toán kiểm toán viên tương lai (CFAA) đã tổ chức Đêm chung kết “Kiểm toán viên tài năng - Talented Auditor Cup 2019”. Được tổ chức lần đầu tiên vào năm 2011, đây là cuộc thi về lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính dành cho sinh viên toàn miền Bắc với sự quan tâm của đông đảo sinh viên, giảng viên và DN trong lĩnh vực này. Quán quân năm nay thuộc về thí sinh Ngô Bích Thủy đến từ trường Đại học Ngoại thương.■

THUY LÊ



Tim hiệu về KTNN

**QUY ĐỊNH CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC SỐ 1570
KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG LIÊN TỤC CỦA ĐƠN VỊ TRONG KIỂM TOÁN TÀI CHÍNH**

QUY ĐỊNH CHUNG

Cơ sở xây dựng

01. Chuẩn mực này được xây dựng và phát triển dựa trên cơ sở CMKTNN 100 - Các nguyên tắc cơ bản trong hoạt động kiểm toán của KTNN, CMKTNN 200 - Các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tài chính và ISSAI 1570 của INTOSAI - Hoạt động liên tục.

Mục đích và phạm vi áp dụng

02. Chuẩn mực này quy định và hướng dẫn trách nhiệm của kiểm toán viên nhà nước trong việc xét đoán giả định hoạt động liên tục mà đơn vị được kiểm toán đã sử dụng để lập và trình bày báo cáo tài chính được kiểm toán trong cuộc kiểm toán tài chính, bao gồm cả việc xem xét các đánh giá của đơn vị được kiểm toán về khả năng hoạt động liên tục của đơn vị, nhằm giúp kiểm toán viên nhà nước:

- (i) Thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về tính hợp lý của giả định hoạt động liên tục mà đơn vị được kiểm toán đã sử dụng khi lập và trình bày báo cáo tài chính;
 - (ii) Dựa trên các bằng chứng kiểm toán đã thu thập được, kết luận về việc liệu có còn yếu tố không chắc chắn trọng yếu nào liên quan tới các sự kiện hoặc điều kiện có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của đơn vị được kiểm toán;
 - (iii) Xác định ảnh hưởng đến báo cáo kiểm toán.
- 03.** Kiểm toán viên nhà nước phải tuân thủ các quy định

và hướng dẫn của Chuẩn mực này trong quá trình thực hiện kiểm toán. Đơn vị được kiểm toán, các bên có liên quan và các bên sử dụng kết quả kiểm toán phải có những hiểu biết cần thiết về các quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực này để phối hợp công việc với kiểm toán viên nhà nước và giải quyết các mối quan hệ trong quá trình kiểm toán.

Giải thích thuật ngữ

04. Trong Hệ thống Chuẩn mực kiểm toán nhà nước, thuật ngữ “Hoạt động liên tục” được hiểu như sau:

Một đơn vị được coi là hoạt động liên tục là đơn vị tiếp tục hoạt động trong một tương lai định trước (≥ 12 tháng) mà không có ý định chấm dứt hoặc thu hẹp đáng kể quy mô hoạt động trong tương lai gần hoặc tìm kiếm sự bảo hộ từ các chủ nợ theo quy định pháp luật và quy định hiện hành.

Các thuật ngữ khác sử dụng trong chuẩn mực này được định nghĩa như trong các chuẩn mực kiểm toán do KTNN ban hành.

NỘI DUNG CHUẨN MỰC

Trách nhiệm trong việc đánh giá khả năng hoạt động liên tục của đơn vị được kiểm toán

Trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán

05. Khi lập và trình bày báo cáo tài chính, đơn vị được kiểm toán phải có trách nhiệm xem xét, đánh giá và trình bày khả năng hoạt động liên tục của đơn vị.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Dữ liệu đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế số

Tại sự kiện Tech Summit 2019 diễn ra cuối tháng 8 ở TP. HCM, ông David Lang - tư vấn chiến lược của Yellow Blocks - trích dẫn một nghiên cứu, tới năm 2020, lượng dữ liệu trên thế giới sẽ gấp 75 lần số lượng cát trên trái đất. Điều đó cho thấy, sự bùng nổ nhanh của dữ liệu là yếu tố vô cùng quan trọng trong xu hướng chuyển đổi số và nền kinh tế số toàn cầu.

Nghiên cứu của Yellow Blocks cho biết thêm, nhờ có dữ liệu, các công ty có thể tương tác tốt và điều đó giúp họ giữ lại được tới 89% khách hàng, trong khi các công ty có tương tác kém chỉ giữ được 33%. Ứng dụng công nghệ vào khai thác dữ liệu sẽ giúp DN có những phản hồi tức thì, điều chỉnh chương trình kịp thời và cung ứng sản phẩm sát với thị trường theo thời gian thực.

Giám đốc Điều phối danh mục và hoạt động dự án, Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam - ông Achim Fock - cho rằng, nếu coi dữ liệu là một loại dầu mỏ mới thì nhiều nước đã biết cách tạo ra những giá trị gia tăng từ loại dầu mỏ mới này và biến chúng trở thành nguồn năng lượng tái tạo thông qua chia sẻ dữ liệu. Trên thế giới, những nước đang đi tiên phong về phát triển công nghệ số như: các quốc gia là thành viên của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), Estonia, Singapore đều có những cơ chế quản lý mạnh mẽ tập trung vào dữ liệu và quản lý dữ liệu.

Thậm chí, dựa vào dữ liệu, người ta còn khảo sát, nghiên cứu để phác họa chân dung người tiêu dùng trong tương lai nhằm phục vụ chiến lược kinh doanh đón đầu của DN. Theo Phó Tổng Giám đốc EY Việt Nam Nguyễn Minh Đức, tương lai không xa, DN sẽ không còn bán sản phẩm đơn thuần mà là bán phong cách sống cho người tiêu dùng. Những công nghệ thông minh khi đó sẽ trở nên hiển nhiên và vô hình. Chuỗi cung ứng cũng được tối ưu hóa thông qua Internet kết nối vạn vật (IoT), tác động của con người sẽ giảm đi rất nhiều.

Vừa qua, tại buổi thảo luận về quá trình số hóa, chia sẻ dữ liệu và cách thức các cơ quan quản lý rủi ro mà không cản trở đổi mới sáng tạo, ông Daniel Castro - Phó Chủ tịch Quỹ Công nghệ thông tin và đổi mới, Giám đốc Trung tâm Đổi mới Dữ liệu của ITIF (Mỹ) - khẳng định: 10 năm trở lại đây, thế giới đang chuyển sang nền kinh tế dựa

SỐ HÓA VÀ CHIA SẺ DỮ LIỆU:

Làm sao để quản lý rủi ro mà không cản trở đổi mới sáng tạo?

□ XUÂN HỒNG

Trong nền kinh tế số hiện nay, chia sẻ dữ liệu được coi là một trong những nền tảng quan trọng nhất của bất kỳ Chính phủ điện tử nào. Vậy, làm thế nào để các cơ quan nhà nước có thể quản lý rủi ro trong quá trình số hóa mà không cản trở đổi mới sáng tạo? Vấn đề này đang là thách thức không nhỏ đặt ra đối với mỗi quốc gia, trong đó có Việt Nam.



Quản lý rủi ro mà không cản trở đổi mới sáng tạo đang là thách thức đặt ra đối với mỗi quốc gia, trong đó có Việt Nam
Ảnh: LAN PHƯƠNG

vào dữ liệu. Đồng thời, thế giới đang hướng tới một nền kinh tế thuật toán với những công nghệ mới như: AI, IoT, Blockchain. Dữ liệu chính là chất xúc tác, yếu tố định hướng đổi mới sáng tạo và quá trình chuyển đổi số với trọng tâm là dữ liệu đang diễn ra ở tất cả các lĩnh vực. Câu hỏi đặt ra là làm sao để vừa tạo điều kiện cho quá trình này được diễn ra thuận lợi, vừa đảm bảo an ninh trên không gian mạng?

Chia sẻ dữ liệu - kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam

Theo ông Daniel Castro, chìa khóa để bảo mật dữ liệu hiện nay là công nghệ điện toán đám mây. Tuy nhiên, điện toán đám mây cũng gây nhiều quan ngại về quyền riêng tư và an ninh bảo mật. Để giải quyết

điều này, nhiều chính phủ đã đưa ra chính sách chặn dòng chảy dữ liệu.

Dẫn kết quả khảo sát của một tổ chức nghiên cứu thị trường, ông Daniel Castro cho biết, chính sách chặn dòng chảy tự do dữ liệu của Trung Quốc đã khiến nước này mất khoảng 1,1% GDP. Ngay tại Mỹ, thời kỳ đầu khi điện toán đám mây manh nha xuất hiện, nhiều người cũng tỏ ra quan ngại, dè chừng. Nhưng hiện nay, Chính phủ và các DN Mỹ có một chiến lược “Cloud First”, tức là ưu tiên điện toán đám mây. Thậm chí, Bộ Quốc phòng Mỹ đang thực hiện dự án đầu tư một hệ thống điện toán đám mây để có thể lưu trữ những thông tin tuyệt mật, kể cả thông tin về hạt nhân.

Theo thống kê, nguyên nhân của hầu hết các sự cố về bảo mật tại Mỹ không

xuất phát từ các nhà cung cấp dịch vụ điện toán đám mây mà do sai sót của con người trong quá trình vận hành hệ thống. Do đó, theo ông Castro, có 4 nguyên tắc để đảm bảo thúc đẩy, tận dụng những lợi thế của đổi mới sáng tạo nhưng vẫn hạn chế được rủi ro. *Thứ nhất*, cần phải có quy định các tổ chức chính là người chịu trách nhiệm quản lý dữ liệu thu thập được, dù họ lưu trữ, xử lý và phân tích dữ liệu ở đâu. *Thứ hai*, mặc dù mỗi quốc gia có Luật về quyền riêng tư khác nhau nhưng cần có cơ chế đảm bảo khả năng truy cập dữ liệu xuyên biên giới nhằm ứng phó với các mối đe dọa về an ninh bảo mật hay tin tặc. *Thứ ba*, các quốc gia cần có trách nhiệm ngăn chặn dòng chảy của các thông tin bất hợp lệ như: phim ảnh, âm nhạc vi phạm bản quyền, khiêu dâm trẻ em, phát ngôn thù địch. *Thứ tư*, các quốc gia phải có vai trò trong việc mã hoá dữ liệu, xử lý các lỗ hổng trong hệ thống.

Đại diện Ngân hàng Thế giới, ông Achim Fock đưa ra 3 khuyến nghị về cơ chế pháp lý liên quan đến chia sẻ dữ liệu. Trước hết, chính sách về chia sẻ dữ liệu phải cụ thể hoá: những dữ liệu công của cơ sở dữ liệu quốc gia sẽ được chia sẻ, cơ quan chịu trách nhiệm chia sẻ và đối tượng chia sẻ. Bên cạnh đó, việc thiết lập một cơ chế kiểm soát và đánh giá chi tiết, rõ ràng giúp đo lường được hiệu quả triển khai chính sách, dễ dàng theo dõi được dấu vết và phát hiện những vấn đề trong chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan. Cơ chế này được hỗ trợ bởi sự tiến bộ của công nghệ.

Mặt khác, mục tiêu cuối cùng của chính sách trên là dữ liệu được chia sẻ thông suốt giữa các cơ quan Chính phủ và với xã hội. Do đó, tập trung cải thiện, nâng cao năng lực chia sẻ dữ liệu sẽ giúp cho việc triển khai các chính sách về lĩnh vực này tốt hơn, hướng đến sự chia sẻ dữ liệu Chính phủ nhiều hơn nữa trong hệ sinh thái dữ liệu quốc gia.■

Trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị và thương mại đang khiến kinh tế thế giới trở nên bất ổn và có thể làm giảm tốc thương mại toàn cầu, Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) đã ghi nhận sự tiến bộ vượt bậc của một số nền kinh tế, trong đó có Việt Nam.

Theo “Báo cáo Năng lực cạnh tranh toàn cầu 2019” vừa được WEF công bố, năm 2019, Việt Nam đứng thứ 67/141 nền kinh tế với 61,5 điểm, tăng 10 bậc và tăng 3,5 điểm so với năm 2018. Việt Nam là quốc gia có điểm số tăng mạnh nhất toàn cầu, nằm trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương có năng lực cạnh tranh cao nhất thế giới. WEF cho rằng, Việt Nam đang thu hút mạnh mẽ đầu tư nước ngoài để trở thành một trung tâm thương mại của khu vực.

Nhìn chung, gần như tất cả lĩnh vực của Việt Nam đều tăng điểm trong năm 2019. Xét về các hạng mục chính, Việt Nam đứng thứ 26 về chỉ số Quy mô thị trường (Market Size), các chỉ số còn lại dao động từ vị trí 41 đến 93. Đối với các chỉ số thành phần, Việt Nam nằm trong nhóm lạm phát ổn định nhất thế giới và có nguy cơ khủng bố thấp nhất thế giới. Cả hai hạng mục này, Việt Nam đạt trọn vẹn 100 điểm. Trong 12 trụ cột của WEF, Việt Nam được đánh giá cao nhất tại trụ cột

Việt Nam tăng 10 bậc trong xếp hạng năng lực cạnh tranh toàn cầu

sức khỏe với 81 điểm, đứng thứ 71; trụ cột kỹ năng đứng thứ 93, thấp nhất trong 12 trụ cột.

Những nỗ lực cải cách thể chế quan trọng của Việt Nam thời gian qua đóng góp vào việc thăng hạng các chỉ số như: nỗ lực ký kết và thực thi các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; chương trình cắt giảm, đơn giản hóa 50% điều kiện kinh doanh và thủ tục hành chính kiểm tra chuyên ngành; những chủ trương và giải pháp quan trọng thúc đẩy thực hiện Chính phủ điện tử và nền kinh tế số; thực hiện cơ chế Một cửa quốc gia ASEAN; xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh ở các địa phương...

Từ năm 2014 tới nay, Chính phủ Việt Nam đã ban hành các Nghị quyết số 19 về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Đầu năm 2019, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 02/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Một trong những mục tiêu được đặt ra tại Nghị quyết là nâng vị trí Việt Nam trong bảng xếp hạng năng lực cạnh tranh của WEF tăng 5 - 10 bậc; riêng năm 2019 tăng 3 - 5 bậc.

Khi nghiên cứu sự tương quan giữa năng lực cạnh tranh của nền kinh tế và sự phát triển bền vững, giữa năng lực cạnh tranh và mức độ gắn kết xã hội, Báo cáo năm nay của WEF đã đưa ra thông điệp đáng chú ý. Đó là: không nhất thiết phải có sự đánh đổi giữa thành tựu kinh tế và phát triển bền vững, giữa câu chuyện thành công trong kinh tế và các vấn đề xã hội. Một nền kinh tế hoàn toàn có thể hướng đến và đạt được tất cả các mục tiêu này. Đây cũng là một định hướng, chủ trương đúng đắn mà Chính phủ Việt Nam đang kiên định theo đuổi.■

HỒNG NHUNG



HỌC VIỆN HẬU CẦN PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI

Trải qua 68 năm xây dựng và phát triển, các thế hệ cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ đã lập nhiều thành tích xuất sắc, góp phần quan trọng vào sự nghiệp giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ hậu cần, tài chính của các lực lượng vũ trang nhân dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp giải phóng dân tộc trước đây cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay. Xây đắp nên truyền thống vẻ vang của Học viện Hậu cần anh hùng: “Tuyệt đối trung thành, chủ động sáng tạo, đoàn kết chặt chẽ, dạy tốt học tốt, gắn với chiến trường, hướng về đơn vị”.

Truyền thống vẻ vang của Học viện là tài sản tinh thần quý báu được viết nên bằng mồ hôi công sức, trí tuệ và cả xương máu của các thế hệ đi trước để lại, luôn luôn được kế thừa, bồi đắp trong suốt chặng đường 66 năm qua. Những giá trị truyền thống đó đã trở thành điểm tựa tinh thần, niềm tự hào, niềm tin sâu sắc, cổ vũ, động viên cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ cùng đoàn kết, thống nhất, tích cực, chủ động, sáng tạo, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Học viện lần thứ XXI, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tạo sự đột phá nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học và xây dựng chính quy, chấp hành kỷ luật, ghi tiếp vào trang sử của Học viện những thành tích mới, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân.



CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ:

Tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quản lý, tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hậu cần các cấp và nhân viên chuyên môn kỹ thuật hậu cần trong quân đội; thực hiện hợp tác quốc tế về đào tạo; tham gia đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và các đối tượng đào tạo khác được Bộ Quốc phòng giao. Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học kỹ thuật hậu cần, khoa học quân sự, khoa học xã hội và nhân văn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, hoàn thiện quá trình đào tạo và phục vụ yêu cầu xây dựng quân đội.

Đào tạo cán bộ hậu cần quân sự các cấp trong quân đội có trình độ đại học và sau đại học. Thực hiện hợp tác quốc tế về đào tạo cán bộ hậu cần. Tập huấn, bồi dưỡng cán bộ hậu cần, đào tạo nhân viên chuyên môn kỹ thuật hậu cần trong quân đội và các nhiệm vụ khác được Bộ Quốc phòng giao. Tham gia đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học hậu cần quân sự. Xây dựng các tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, xây dựng Học viện cách mạng, chính quy, khoa học.

Thực hiện phương châm đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, xây dựng nhà trường chính quy, tiên tiến, mẫu mực; Học viện Hậu cần đã tích cực triển khai đồng bộ, toàn diện các mặt công tác, đào tạo đội ngũ cán bộ, nhân viên hậu cần, tài chính có chất lượng cao. Học viện luôn duy trì nghiêm nền nếp, các chế độ quy định đảm bảo chính quy, thống nhất, thường xuyên chăm lo xây dựng đoàn kết nội bộ, xây dựng các tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh.

PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ:

Với những thành tích đã đạt được, công lao trong sự nghiệp giáo dục, đào tạo, phục vụ chiến đấu và chiến đấu, cũng như trong lao động xây dựng đất nước và làm nhiệm vụ quốc tế - Học viện đã vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng nhiều phần thưởng cao quý: Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (2002); Huân chương Hồ Chí Minh (2006); Huân chương Sao vàng (2011); 3 Huân chương Quân công hạng Nhất (1984, 2001); 1 Huân chương Quân công hạng Ba (1971); 3 Huân chương Chiến công hạng Nhất (1959, 1967, 1983); 2 Huân chương Chiến công hạng Ba (1989, 1990); 1 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất (2016); 1 Huân chương Lao động hạng Nhì (1972); 2 Huân chương Itxala hạng Nhì (1999) và hạng Ba (2004) của Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào tặng; Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước của Bộ Quốc phòng (2011, 2014, 2015); Bộ Giáo dục - Đào tạo tặng Cờ Đơn vị tiên tiến xuất sắc (1998).

Doanh nghiệp Việt không ngừng lớn mạnh

Ngày 13/10 - kỷ niệm 15 năm Ngày Doanh nhân Việt Nam, VCCI đã vinh danh và trao tặng Danh hiệu “Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu” năm 2019 cho 100 doanh nhân. Giải thưởng danh giá này nhằm tôn vinh các lãnh đạo DN có thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh trong 3 năm (từ 2016-2018), luôn nỗ lực đổi mới, sáng tạo trong quá trình phát triển DN, tích cực tham gia vào công tác xã hội, có đóng góp cho nền kinh tế của đất nước và nâng cao đời sống người lao động.

Đại diện cho 2 gương mặt lãnh đạo xuất sắc nhất trong lĩnh vực dược, bà Lê Thị Bình - Tổng Giám đốc Công ty Dược phẩm Tâm Bình - chia sẻ, sau 3 lần đón nhận Danh hiệu Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu, giải thưởng là nguồn động viên để tôi và DN tiếp tục nỗ lực nghiên cứu, đưa ra thị trường những sản phẩm có chất lượng, góp phần chăm sóc sức khỏe cộng đồng, thúc đẩy thương hiệu Việt phát triển và chinh phục thị trường trong nước, quốc tế trong tương lai.

Trao đổi với các doanh nhân tại Lễ trao Giải thưởng, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nói, 30 năm qua, chúng ta đã làm nên câu chuyện vượt nghèo vĩ đại, truyền cảm hứng mạnh mẽ cho cộng đồng quốc

Doanh nghiệp Việt từng bước trưởng thành, ghi dấu ấn

□ QUỲNH ANH

Nhìn lại 15 năm Ngày Doanh nhân Việt Nam và hơn 3 thập kỷ đổi mới, cũng như tròn 74 năm Bác Hồ gửi thư cho giới công thương, ông Vũ Tiến Lộc - Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - bình luận, lứa doanh nhân đầu tiên của thời kỳ đổi mới dám nghĩ, dám làm, dám xông pha đã hoàn thành sứ mệnh góp phần đưa đất nước thoát nghèo. Giờ đây, trọng trách đưa đất nước vượt bẫy thu nhập trung bình và trở nên hùng cường thuộc về lứa doanh nhân khởi nghiệp đổi mới và sáng tạo.



Việt Nam đã hình thành đội ngũ DN, doanh nhân đông đảo

Ảnh: enternews.vn

tế. Trong 30 năm tới, chúng ta sẽ viết tiếp câu chuyện một Việt Nam giàu mạnh. Tuy nhiên, giàu có và hùng cường còn khó khăn hơn gấp bội.

Các DN trong mọi ngành kinh tế đang phải đối mặt với nhiều thách thức có khả năng làm thay đổi mô hình kinh doanh, chiến lược phát triển. Đó là: ô nhiễm môi trường, gia tăng đô thị hóa, tài nguyên thiên nhiên cạn kiệt, tốc độ phát triển chóng mặt của xu hướng số hóa và hàng loạt yêu cầu về cách đối xử với người lao động, chất lượng sản phẩm, văn hóa DN... Trong bối cảnh đó, DN cần làm gì để đảm bảo sự phát triển bền vững?

Chiến lược phát triển bền vững giúp nâng tầm giá trị doanh nghiệp

Là một thành viên của Liên Hợp Quốc, Việt Nam đã và đang tích cực tham gia vào tiến trình hiện thực hóa 17 mục tiêu phát triển bền vững thông qua việc thực hiện kế hoạch hành động quốc gia về vấn đề này. Theo đó, mỗi thành viên của nền kinh tế đều có trách nhiệm, nỗ lực thúc đẩy chương trình nghị sự chung của quốc gia.

Trước đây, việc theo đuổi chiến lược và công bố thông tin phát triển bền vững là yêu cầu không bắt buộc đối với các DN. Tuy nhiên, hiện nay, nó đã trở thành một tiêu chí để các nhà đầu tư và các cơ quan quản lý đánh giá DN. Thực tế cho thấy, mỗi quyết định của DN đều có tác động nhất định đến xã hội, môi trường và các bên có quyền lợi liên quan như: người lao động, khách hàng, nhà cung ứng... DN phụ thuộc vào môi trường và xã hội để có được nguồn tài nguyên, nhân lực và khách hàng của mình. Sự kết nối, thậm chí là phụ thuộc và tương tác lẫn nhau giữa tất cả các

Phát triển bền vững - điều kiện tiên quyết cho thành công lâu dài của doanh nghiệp

□ THUY LÊ



Ảnh minh họa

bên có quyền lợi liên quan này rất quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển bền lâu của DN. Hơn nữa, chiến lược phát triển bền vững có thể đem lại những lợi ích thiết thực cho chính bản thân DN.

Khảo sát của Hội đồng DN vì sự phát triển bền vững thế giới (WBSCD) năm 2018 cho biết, có đến 91% DN cho rằng

việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững sẽ giúp nâng cao danh tiếng và sự đồng thuận của xã hội đối với hoạt động của họ; 87% DN kỳ vọng các mục tiêu này sẽ tạo thêm cơ hội và tăng lợi thế cạnh tranh; 86% DN mong đợi việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững sẽ giúp họ xác định được các cơ hội

kinh doanh và có nguồn doanh thu mới.

Còn theo PwC, khi xác định giá trị một DN, các nhà đầu tư giờ đây không chỉ nhìn vào các chỉ số như ROA (tỷ lệ sinh lời trên tổng tài sản), ROE (tỷ lệ sinh lời trên vốn chủ sở hữu) hay những con số trong báo cáo tài chính mà còn quan tâm đến các thông tin phi tài chính và các giá trị vô hình. Các giá trị này còn quý giá hơn những giá trị tài chính kế toán thông thường thể hiện trên sổ sách của DN. Trong đó, không thể thiếu những yếu tố thể hiện tính bền vững của DN như: trách nhiệm với cộng đồng, hiệu quả bảo vệ môi trường, tầm nhìn của lãnh đạo, năng lực quản trị, tính minh bạch trong quản lý và công bố thông tin... Điều này đồng nghĩa với việc các nhà quản trị cần phải thay đổi tư duy về giá trị của DN mình. Để đảm bảo thành công dài hạn, tôn chi hoạt động của DN phải là cân bằng lợi ích cho tất cả các bên.

Phát triển bền vững phải gắn với chiến lược kinh doanh

Dựa trên kết quả khảo sát và kinh nghiệm thực tế, các chuyên gia của PwC cho rằng, một chiến lược phát triển bền

năng lực cạnh tranh, chất lượng sản phẩm dịch vụ, năng lực quản trị điều hành... Đã xuất hiện một số DN Việt Nam lớn mạnh mang tầm khu vực, có năng lực cạnh tranh cao.

Cải cách thể chế tạo động lực cho doanh nghiệp phát triển

Nhưng nhìn chung, DN Việt Nam chưa đạt chuẩn mực trung bình trong tương quan so sánh với ASEAN. Mặc dù Việt Nam đã có những doanh nhân hàng đầu, những thương hiệu lớn, cạnh tranh thế giới nhưng số đó còn quá ít ỏi. Việt Nam cũng đã có những doanh nhân có sức cạnh tranh cao nhưng chưa có được một thể hệ DN, doanh nhân hùng mạnh sánh vai cùng khu vực và thế giới. Điểm yếu nữa là các DN Việt khó kết nối với nhau, cũng như khó tham gia vào các chuỗi giá trị toàn cầu.

Theo kết quả xếp hạng chất lượng quản trị của các DN niêm yết (bộ phận được xem là minh bạch nhất trong nền kinh tế), Việt Nam đứng thứ 6 trong số 6 nền kinh tế được so sánh của ASEAN. Diễn đàn Kinh tế Thế giới, Ngân hàng Thế giới xếp hạng năng lực DN Việt Nam ở hạng trung bình; công nghệ và năng suất lao động của DN Việt cũng thấp hơn so với các nước trong khu vực.

Đánh giá cao những nỗ lực nhằm tạo hệ sinh thái và môi trường thuận lợi cho cộng đồng DN của Chính phủ kiến tạo

trong những năm vừa qua, ông Vũ Tiên Lộc cho rằng, những cải cách của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã truyền cảm hứng cho cộng đồng DN, doanh nhân, thúc đẩy DN đóng góp hiệu quả vào phát triển kinh tế để thực sự là động lực phát triển.

Tuy nhiên, để thúc đẩy DN phát triển hơn nữa, Chính phủ cần tiếp tục tháo gỡ và khắc phục những điểm nghẽn về thể chế. Ông Vũ Tiên Lộc nhận định, đất nước sẽ không thể vượt khỏi bẫy thu nhập trung bình, trở thành nền kinh tế thị trường hoàn thiện nếu chúng ta không vượt khỏi được chất lượng thể chế trung bình. DN Việt cũng không thể bút phá, sánh ngang với DN các nước nếu không được hoạt động trong một môi trường an toàn, minh bạch, bảo vệ sự sáng tạo. Do đó, cả nền kinh tế và DN đang cần một thể chế vượt trội, cần tư duy quản lý kinh tế hiện đại phù hợp với Cách mạng công nghệ 4.0.

Nhấn mạnh rằng Đảng và Nhà nước sẽ tiếp tục thúc đẩy công cuộc cải cách thể chế, vươn tới các chuẩn mực hàng đầu khu vực và thế giới, tạo môi trường và bệ đỡ cho sự phát triển nhanh và bền vững của DN, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cam kết, Chính phủ sẽ đồng hành và hậu thuẫn cho DN thông qua việc ổn định vĩ mô, tiếp tục tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi hơn nữa.■

vững được gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu kinh doanh là điều kiện tiên quyết cho thành công lâu dài của DN.

Để xây dựng thành công chiến lược này, trước hết, các cấp quản trị và điều hành DN cần nhận thức rõ việc phát triển bền vững phải gắn với chiến lược kinh doanh. DN cần tìm hiểu kỳ vọng của các nhà đầu tư, các cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác để xác định xem chiến lược kinh doanh đã phản ánh được các giá trị phát triển bền vững đến mức độ nào. Qua đó, DN cần đánh giá được những lĩnh vực còn hạn chế và những lĩnh vực cần ưu tiên nhằm đạt được các mục tiêu phát triển bền vững. Các chuyên gia của PwC đưa ra khuyến nghị: DN có thể xây dựng chiến lược phát triển bền vững dựa trên mô hình phổ biến hiện nay gồm 3 yếu tố: môi trường, xã hội, quản trị. Một chiến lược phát triển bền vững hiệu quả sẽ bao gồm các sáng kiến có tính khả thi cao, công cụ hỗ trợ, các mốc triển khai, chỉ số đánh giá hiệu quả và những mục tiêu có thể đo lường được.

Tiếp đó, chiến lược phát triển bền vững của DN cần có mục tiêu cụ thể về môi trường, xã hội và quản trị. Theo PwC, yếu tố môi trường bao gồm những vấn đề: ô nhiễm đất, không khí và nước; quản lý, tái chế và tái sử dụng rác thải; mức độ và hiệu quả sử dụng tài nguyên nước và năng lượng; quản lý các tài nguyên thiên nhiên khan hiếm; biến đổi khí hậu và giảm lượng khí thải carbon; quản lý các hóa chất độc hại... Yếu tố này đòi hỏi chiến lược phát triển bền vững phải hướng tới cân bằng giữa bảo vệ môi trường tự nhiên với việc khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên phục vụ sản xuất, kinh doanh.

Yếu tố xã hội bao gồm: cách đối xử với nhân viên, khách hàng, nhà cung ứng, cộng đồng; vấn đề sức khỏe và an toàn; điều kiện lao động; quyền con người; tính bình đẳng và đa dạng. Đối với yếu tố này, DN cần chú trọng vào sự phát triển công bằng, thuận lợi cho con người và cộng đồng. Còn yếu tố quản trị bao gồm: việc quản lý các vấn đề môi trường và xã hội; chống hối lộ và tham nhũng; đạo đức kinh doanh; tính tuân thủ pháp lý; tính minh bạch; các biện pháp kiểm soát và chính sách nội bộ... Trên thực tế, chiến lược phát triển bền vững khó có thể bao quát được mọi yếu tố ở mức độ cao nhất. Do vậy, DN cần xác định các yếu tố trọng tâm cũng như những lĩnh vực ưu tiên.■

TỪ CPTTP TỚI EVFTA:

Cơ hội cho nông sản Việt vươn ra thế giới

□ LÊ HÒA

Việc ký kết các hiệp định thương mại tự do (FTA) được đánh giá sẽ mở ra cơ hội to lớn cho thị trường xuất khẩu nông sản Việt Nam. Tuy nhiên, để tận dụng được lợi thế từ các hiệp định, ngành nông nghiệp cần tháo gỡ nhiều rào cản cho nông dân và DN.

Cơ hội đi cùng thách thức

Trong 2 năm (2018 và 2019), Việt Nam đã tham gia 2 FTA thế hệ mới là Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA). Việc ký kết các hiệp định này được đánh giá sẽ mở ra cơ hội to lớn cho nông sản của Việt Nam tiếp cận tới 37 thị trường lớn với dân số hơn 1 tỷ người.

Theo nhận định của Thứ trưởng Bộ Công Thương Đỗ Thắng Hải, với CPTPP, phần lớn hàng nông sản xuất khẩu chủ lực của Việt Nam được hưởng thuế suất 0% ngay sau khi Hiệp định có hiệu lực hoặc sau 3 - 5 năm. Đây là cơ hội tiềm năng để các DN Việt tăng trưởng xuất khẩu cũng như góp phần đa dạng hóa thị trường xuất khẩu cho các mặt hàng nông sản có thế mạnh của Việt Nam. Còn EVFTA là một hiệp định toàn diện, chất lượng cao, cân bằng về lợi ích cho cả Việt Nam và EU. Hiệp định sẽ đem lại cơ hội lớn cho lĩnh vực nông nghiệp khi thuế hàng loạt mặt hàng nông sản xuất khẩu sang EU sẽ dần giảm xuống về 0% sau một lộ trình ngắn.

Dù có nhiều cơ hội lớn đối với nông sản Việt nhưng nhiều ý kiến cho rằng, thách thức để chinh phục các thị trường trên thế giới cũng không nhỏ. Cụ thể, đối với hàng nông sản khi xuất khẩu vào các thị trường thuộc 2 khối CPTPP và EVFTA, rào cản kỹ thuật về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật; rào cản về trình độ quản trị, trình độ công nghệ ứng dụng trong sản phẩm nông sản vốn đang là những “điểm nghẽn” khiến nông sản Việt chưa thể thâm nhập vào các thị trường khó tính như: EU, Nhật Bản...

Tại Diễn đàn Nông dân quốc gia lần thứ tư với chủ đề: “Từ CPTPP tới EVFTA: Cùng nông dân đi chợ thế giới”, ông Nguyễn Văn Công - nông dân xuất sắc tỉnh Nam Định - chia sẻ, hiện gia đình ông đang có trang trại gà đẻ lớn nhất Nam Định rộng 4 ha, nuôi 40.000 con gà, mỗi ngày cho thu 35.000 quả trứng, tổng doanh thu 24 tỷ đồng/năm. “Bên cạnh các lợi thế, chúng ta cũng gặp



Việc ký kết các FTA mở ra cơ hội tiếp cận các thị trường lớn cho nông sản Việt
Ảnh: THÁI ANH

nhiều bất lợi khi có nhiều mặt hàng, sản phẩm chăn nuôi của các nước xuất khẩu vào nước ta sẽ có mức thuế suất bằng 0%, đặc biệt là đối với các sản phẩm trứng, sữa. Để bảo vệ sản xuất trong nước và vẫn thực hiện đúng các cam kết đã ký kết, chúng ta sẽ có các hàng rào kỹ thuật như thế nào, Nhà nước sẽ hỗ trợ chúng tôi như thế nào để giá thành sản xuất ở mức thấp, cạnh tranh được với các sản phẩm nhập khẩu?” - ông Công nêu câu hỏi.

Chung quan điểm, một số hộ nông dân cũng cho rằng, cái khó nhất hiện nay là họ không biết phải làm những gì, thực hiện việc sản xuất theo quy trình ra sao để có thể vượt được các rào cản phi thuế quan khi “bước chân ra thế giới”, đặc biệt là các thị trường thuộc CPTPP và EVFTA.

Cần đặt vấn đề truy xuất nguồn gốc lên hàng đầu

Trước những băn khoăn trên, Vụ trưởng Vụ Thương mại đa biên (Bộ Công Thương) Lương Hoàng Thái cho biết, mặc dù lợi thế khi tham gia CPTPP hay EVFTA là nhiều dòng thuế được đưa về 0% song đổi lại, các thị trường nhập khẩu lại dựng lên những rào cản phi thuế quan vô cùng khắt khe, đặc biệt là vấn đề truy xuất nguồn gốc sản phẩm, cũng như yêu cầu về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Các sản phẩm nông sản như cá tra, cá ba sa hay các mặt hàng nông sản khác, ngoài hàng rào thuế quan thì bên trong còn có muôn vàn rào cản khác. Do đó, các nhà sản xuất, DN cần phải chuyển đổi phương thức sản

xuất, kinh doanh đáp ứng được các tiêu chí, quy chuẩn như: thực hành sản xuất nông nghiệp tốt ở Việt Nam (Viet-Gap), thực hành sản xuất nông nghiệp tốt toàn cầu (Global)... mới có thể vượt qua được các rào cản phi thuế quan dựng lên từ phía nhà nhập khẩu.

Chia sẻ thêm về những hàng rào phi thuế quan, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) Trần Đình Luân nhấn mạnh, muốn xuất khẩu được hàng hóa khi tham gia các FTA thế hệ mới, các cơ sở trồng trọt, chăn nuôi nhất định phải đăng ký cấp mã số, phải sản xuất theo tiêu chuẩn toàn cầu hóa và vấn đề về truy xuất nguồn gốc được đặt lên hàng đầu. Cần phải chăn nuôi, trồng trọt theo đúng quy chuẩn quốc tế, tất cả các sản phẩm phải có kiểm soát từ đầu vào đến đầu ra, phải đảm bảo sản xuất sạch, không chứa chất bảo quản, hóa chất.

Đồng quan điểm, nguyên Bộ trưởng Bộ Thương mại Trương Đình Tuyển góp ý, trong xuất khẩu nông sản, quan trọng nhất là truy xuất nguồn gốc. Nếu chúng ta hướng dẫn để nông dân có thể đưa ứng dụng công nghệ Blockchain (chuỗi khối) vào sản xuất thì những lo ngại sẽ được giải tỏa rất dễ dàng. “Muốn ra thế giới, chắc chắn các sản phẩm nông sản Việt phải chứng minh được nguồn gốc. Bây giờ là thời đại 4.0 rồi, việc áp dụng những công nghệ hiện đại trong sản xuất và Blockchain để truy xuất nguồn gốc chính là giải pháp hữu hiệu” - ông Trương Đình Tuyển nhấn mạnh.■

Tin tức

Hơn 104.000 lao động đi làm việc ở nước ngoài trong 9 tháng

Theo Cục Quản lý lao động ngoài nước (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội), trong 9 tháng, tổng số lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài là 104.615 lao động, đạt 87,2% kế hoạch năm 2019 (kế hoạch là 120.000 lao động).

Trong đó, Nhật Bản là thị trường tiếp nhận nhiều nhất với 53.610 lao động (20.250 lao động nữ), tiếp đến là Đài Loan (Trung Quốc) 41.174 lao động, Hàn Quốc 5.898 lao động, Romania 1.103 lao động... Năm 2018, tổng số lao động sang Nhật Bản đạt gần 70.000 người. Hiện có gần 200.000 lao động Việt Nam đang làm việc tại Nhật Bản. Thị trường này cũng đang mở cửa ngành lưu trú khách sạn cho lao động Việt Nam. ■ **NGUYỄN LỘC**

Đầu tư gần 463.000 tỷ đồng cho giáo dục trong xây dựng nông thôn mới

Bộ Giáo dục và Đào tạo vừa tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2010-2020.

Theo đó, tính đến tháng 6/2019, tổng nguồn lực đầu tư cho giáo dục để thực hiện chương trình nông thôn mới trong giai đoạn 2011-2019 là gần 463.000 tỷ đồng. Phổ cập giáo dục, mầm non cho trẻ 5 tuổi đạt 100% tỉnh, thành phố; 99% trẻ 6 tuổi vào lớp 1. Tỷ lệ trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia trên cả nước tăng xấp xỉ 30%.

Sau năm 2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo đặt mục tiêu tăng cường đầu tư đáp ứng yêu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học phục vụ đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chí về cơ sở vật chất, thiết bị trường học theo hướng bền vững trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông. ■ **L. NGUYỄN**

Phấn đấu 100% người cao tuổi có thể bảo hiểm y tế trước năm 2020

Để phấn đấu 100% người cao tuổi (NCT) có thể bảo hiểm y tế (BHYT) trước năm 2020, Bộ Y tế kiến nghị Chính phủ trước mắt xem xét điều chỉnh mức đóng, mức hỗ trợ đóng BHYT đối với NCT trên cơ sở tính toán khả năng cân đối Quỹ.

Theo đó, dùng nguồn kinh phí NSNN giám chi cho các bệnh viện để nâng mức đóng, mức hỗ trợ các nhóm đối tượng tham gia BHYT, trong đó có NCT cần ưu tiên. Đặc biệt, cần quan tâm hỗ trợ nhóm NCT từ 60 - 79 tuổi tham gia BHYT theo hộ gia đình và hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ. Bên cạnh đó, chỉ đạo các địa phương chủ động xây dựng phương án huy động ngân sách từ nguồn kinh phí của địa phương để hỗ trợ mua thẻ BHYT cho NCT và người khuyết tật chưa có thẻ BHYT trên địa bàn, ngoài phần kinh phí đã được NSNN hỗ trợ. Về lâu dài, cần đưa nội dung xây dựng, hỗ trợ mức đóng BHYT đối với NCT vào nội dung sửa đổi, bổ sung Luật BHYT. ■ **Đ. KHOA**

16 tập thể, cá nhân nhận Giải thưởng Phụ nữ Việt Nam năm 2019

Nhân kỷ niệm 89 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10), Hội Liên Hiệp Phụ nữ Việt Nam đã tổ chức Lễ trao Giải thưởng Phụ nữ Việt Nam năm 2019. Giải thưởng năm nay được trao cho 6 tập thể và 10 cá nhân có thành tích xuất sắc trong mọi lĩnh vực của đời sống, đóng góp tích cực cho sự phát triển của xã hội.

Cũng tại buổi Lễ, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã trao tặng Bằng khen cho 3 nữ sinh có thành tích xuất sắc trong các kỳ thi học sinh giỏi quốc tế, quốc gia năm học 2019-2020 nhằm động viên, khích lệ ý chí phấn đấu vươn lên, không ngừng sáng tạo, phát huy vai trò, trách nhiệm của nữ trí thức trẻ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. ■ **N. HỒNG**

Từ năm 2021, chương trình giáo dục phổ thông hiện hành sẽ chính thức bị thay thế, kéo theo đó là những thay đổi nhất định trong phương thức tổ chức thi Trung học phổ thông (THPT) quốc gia. Vậy, Kỳ thi sẽ được thay đổi ra sao, sự chuẩn bị cho phương án thay đổi đến đâu để đảm bảo tính công bằng, nghiêm túc... là vấn đề được đông đảo người dân và xã hội quan tâm.

Hướng đến giảm áp lực thi cử

Kỳ thi THPT quốc gia được thực hiện từ năm 2015 đến nay, giảm từ kỳ thi tốt nghiệp THPT và hai kỳ thi tuyển sinh đại học, một kỳ thi tuyển sinh cao đẳng xuống còn một kỳ thi chung cho cả nước. Kết quả Kỳ thi THPT

Tiếp tục cải tiến Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia

□ **PHÓ HIẾN**

quốc gia là căn cứ để xét tốt nghiệp và các trường sử dụng để xét tuyển đại học, cao đẳng. Trước những yêu cầu đổi mới giáo dục, đặc biệt là chương trình giáo dục phổ thông mới sẽ chính thức được áp dụng từ năm học 2020-2021, việc đổi mới phương thức thi, xét công nhận tốt nghiệp THPT được đánh giá là tất yếu.

Theo Dự thảo Phương án tổ chức thi, xét công nhận tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đại học, cao đẳng sau năm 2020 đang được Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) xây dựng, Kỳ thi THPT hiện hành sẽ được duy trì đến năm 2020 và cải tiến vào năm 2021. Như vậy, sẽ có ít nhất một lần đổi mới thi từ năm 2021 đến khi có “lứa” học sinh lớp 12 đầu tiên học theo chương trình giáo dục mới ra trường (theo lộ trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông thì năm học 2024-2025, việc thay sách giáo khoa sẽ diễn ra đối với lớp 5, lớp 9 và lớp 12).

Theo đề xuất của Bộ GD&ĐT, học sinh hoàn thành chương trình lớp 12 nếu đáp ứng các quy định của Bộ GD&ĐT sẽ được hiệu trưởng nhà trường cấp Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THPT. Với Giấy chứng nhận này, các em có thể ra trường, làm các công việc phù hợp. Còn những học sinh có nhu cầu dự thi để được cấp Bằng Tốt nghiệp THPT sẽ được tham gia Kỳ thi THPT quốc gia, từ đó mở ra những cơ hội học tập cao hơn.

Đại diện Bộ GD&ĐT cũng cho biết, Bộ luôn khuyến khích các tổ chức, cá nhân đưa ra sáng kiến về tổ chức Kỳ thi Tốt nghiệp THPT nhằm đảm bảo Kỳ thi đạt kết quả tốt nhất, thuận tiện nhất cho học sinh và gia đình. Theo đó, lộ trình thi THPT từ năm 2021 đến 2024 sẽ được Bộ công bố rộng rãi trong năm nay. Đây sẽ là dịp để các tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến nhằm xây dựng phương án tổ chức Kỳ thi tốt nhất.

Theo TS. Vũ Xuân Hùng (Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp), những quy định mới sẽ cho phép thí sinh có quyền lựa chọn thi hay không thi THPT quốc gia. Điều này sẽ giảm áp lực thi cử cho học sinh, khi nhiều em có mong muốn theo học nghề hoặc làm công việc khác ngay sau khi rời ghế trường phổ thông. Đây là một bước tiến lớn trong việc phân luồng giáo dục, sẽ có nhiều học sinh được định hướng nghề nghiệp sớm hơn.

Tiến tới thực hiện bài thi trên máy tính

Một trong những đề xuất liên quan đến phương án thi THPT nhận được nhiều sự quan tâm của dư luận xã

hội là tổ chức cho học sinh làm bài thi trên máy tính. Nhìn lại thời gian 5 năm triển khai Kỳ thi THPT quốc gia, Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng (Bộ GD&ĐT) Mai Văn Trinh cho biết, công tác tổ chức Kỳ thi đã đạt được nhiều kết quả nhất định, Kỳ thi trở nên nhẹ nhàng hơn và giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho học sinh, gia đình và xã hội. Tuy nhiên, Kỳ thi này có thể làm tốt hơn nữa theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để làm sao giảm bớt sự có mặt của con người, để kết quả thi được công bằng, tin cậy hơn. Theo ông Trinh, từ thực tiễn nhiều trường đại học đã tổ chức kiểm tra, thi trên máy tính cho sinh viên, Bộ GD&ĐT tính toán chuẩn bị các điều kiện đầy đủ để bắt đầu từ năm 2021 thí điểm từng bước thi trên máy tính trong Kỳ thi



Kỳ thi THPT quốc gia sẽ tiếp tục có những thay đổi theo hướng thuận tiện cho học sinh và gia đình

Ảnh: TTXVN

THPT quốc gia. “Việc tổ chức thi trên máy tính sẽ được Bộ công bố trước 1 năm các nội dung cụ thể về phương thức tổ chức, nội dung thi, hình thức thi... để phụ huynh và học sinh chủ động trong dạy học, ôn tập và chuẩn bị tham gia Kỳ thi” - ông Trinh cho biết.

Nguyên Phó Chủ tịch nước, Chủ tịch Hội Khuyến học Việt Nam Nguyễn Thị Doan cũng ủng hộ chủ trương ứng dụng công nghệ vào việc tổ chức Kỳ thi, cụ thể là tổ chức cho học sinh làm bài thi trên máy tính. Nhưng để làm tốt điều này, Bộ GD&ĐT phải có kế hoạch xây dựng lộ trình thích hợp bởi khó khăn không phải là thiết bị mà khó nhất là tạo được ngân hàng đề thi đủ lớn, có chất lượng. Bên cạnh đó, Bộ GD&ĐT cần phân cấp trong thực hiện Kỳ thi, để Bộ trở về đúng vai trò kiểm tra, giám sát, làm ngân hàng đề thi, thay vì Bộ đứng ra tổ chức như hiện nay.

Trên thực tế, phương án tổ chức làm bài thi trên máy tính đang được Bộ GD&ĐT xây dựng hiện nay cũng từng được nhiều chuyên gia, nhiều trường đại học đề xuất áp dụng trước đó. Song, nhiều trường tỏ ra thận trọng với việc triển khai phương án này. GS. Nguyễn Văn Minh - Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội - cho rằng, Bộ cần phải xem tác động đối với xã hội, người học, tác động để có nguồn nhân lực trong tương lai ra sao và tác động đến đổi mới nói chung. Muốn hay không muốn cũng phải đưa công nghệ vào, nhưng cần quan tâm các điều kiện bảo đảm tính khả thi như: hình thức tổ chức ra sao, ngân hàng đề thi thế nào, hạ tầng cơ sở vật chất trang thiết bị và cuối cùng là các chế tài, lộ trình thực hiện cho phù hợp với điều kiện Việt Nam. ■

TIN VĂN

- Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã đồng ý với phương án nghỉ Tết Nguyên đán Canh Tý 2020 do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất. Theo đó, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sẽ được nghỉ Tết Nguyên đán 2020 là 7 ngày, từ ngày 23/01 đến hết 29/01/2020 (tức từ ngày 29 tháng Chạp năm Kỷ Hợi đến hết mừng 5 tháng Giêng năm Canh Tý).

- Theo Đề án “Phát triển trường cao đẳng chất lượng cao đến năm 2025” vừa được Thủ tướng Chính phủ phê

duyet điều chỉnh, bổ sung, dự kiến đến năm 2025 có khoảng 70 trường được đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao

- Liên quan đến sự việc công trình nhà nghỉ, nhà hàng Panorama xây dựng trái phép trên đèo Mã Pì Lèng huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, gây ảnh hưởng đến cảnh quan thiên nhiên, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vừa có Văn bản đề nghị xử lý theo hướng cải tạo, chỉnh trang thành điểm dừng chân ngắm cảnh cho khách du lịch, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến tầm nhìn, cảnh quan. ■

NGUYỄN LỘC

Tin tức

Kiểm toán Công ty Khai thác dầu mỏ Okea AS

Vừa qua, Cơ quan An toàn dầu khí Nauy (PSA) đã tiến hành kiểm toán hoạt động và các kế hoạch khai thác của Công ty Khai thác dầu mỏ Okea AS trên thêm lục địa Na Uy nhằm đánh giá xem những hoạt động của Okea có đảm bảo các yêu cầu về sức khỏe, an toàn và môi trường cho cộng đồng không. PSA đã chỉ ra một số thiếu sót trong công tác quản lý và đang giám sát việc khắc phục của Okea.■
 (Theo Oilandgaspeople)

Phát hiện 7 sai phạm tại Tập đoàn Dược phẩm Aurobindo

Cơ quan Quản lý thực phẩm và dược phẩm Hoa Kỳ (FDA) mới đây đã công bố kết quả một cuộc kiểm toán và chỉ ra 7 sai phạm lớn tại một trong các công ty con của Tập đoàn Dược phẩm Aurobindo tại Ấn Độ. Một trong số đó là việc không lưu trữ hồ sơ, dữ liệu cần thiết, dẫn đến nhiều hậu quả nghiêm trọng. Sau sự việc trên, cổ phiếu của Aurobindo đã giảm xuống mức thấp nhất trong 8 năm qua.■
 (Theo Groundup)

New Zealand: Báo động tình trạng rác thải nhựa

Cuộc kiểm toán rác thải năm 2019 kéo dài 6 tháng mới đây đã chỉ ra tình trạng báo động trên khắp New Zealand. Ước tính hơn 3,6 tỷ các loại rác thải nhựa và 2.142 tấn thuốc lá đang bị vứt bừa bãi khắp nơi. Kết quả kiểm toán trên là cơ sở để Chính phủ và chính quyền các địa phương vạch ra các kế hoạch khắc phục tình trạng đồ rác trái quy định tại đây.■
 (Theo Insidewaste)

Tin vắn

- >>> Kết quả kiểm toán hoạt động của Cơ quan Xô số quốc gia Liberia mới đây đã chỉ ra một số hoạt động bất hợp pháp đáng bị lên án và đình chỉ.■
 (Theo Heritagewslib)
 - >>> Văn phòng Kiểm toán quốc gia Australia mới hoàn thành một cuộc kiểm toán và chỉ trích việc chi hàng trăm triệu USD cho các chiến dịch quảng cáo một số chương trình năng lượng là vô cùng lãng phí.■
 (Theo Governmentnews)
 - >>> Hãng kiểm toán PwC mới đây tiết lộ, PwC đã đạt doanh thu kỷ lục trong năm 2019 và sẽ lên kế hoạch tạo ra những bước đột phá trong năm tài chính tiếp theo.■
 (Theo PwC)
- YẾN NHI

ZIMBABWE:

Bỏ ngỏ tiềm năng của các trang trại lớn

□ THANH XUYỀN

Mới đây, Báo cáo kiểm toán xem xét việc quản lý, sử dụng 6 trang trại lớn thuộc sở hữu của Giáo hội Tin lành giám lý liên hiệp Zimbabwe (UMC) đã chỉ ra nhiều bất cập, thiếu sót liên quan đến việc điều hành hoạt động của các trang trại lớn trên toàn quốc, gây lãng phí các nguồn tài nguyên trong khi tình trạng khan hiếm lương thực ở nhiều vùng trên cả nước vẫn rất nghiêm trọng.

Tài nguyên đất bị sử dụng lãng phí

UMC là một trong những tổ chức tôn giáo lớn nhất tại Zimbabwe và sở hữu những tài sản lớn trên khắp đất nước bao gồm: các trang trại, bệnh viện, phòng khám, trường học các cấp và các trường cao đẳng, trường đào tạo nghề... Đầu năm nay, UMC đã tham gia Hội nghị thượng đỉnh Nông nghiệp tại TP. Johannesburg, tỉnh Gauteng, Nam Phi. Hội nghị đã kêu gọi thực hiện kiểm toán các trang trại nông nghiệp nhằm khai thác, sử dụng hợp lý và phát triển nguồn tài nguyên đất của các giáo hội tin lành giám lý liên hiệp ở châu Phi, từng bước chuyển thành các DN thương mại để thúc đẩy năng suất và sản lượng lương thực của mỗi quốc gia.

Tháng 6/2019, UMC đã thuê Công ty TNHH Đầu tư SkyArt - công ty có thế mạnh trong lĩnh vực kiểm toán tài nguyên đất tại Zimbabwe - thực hiện một cuộc kiểm toán nhằm kiểm tra, xem xét các hoạt động tại 6 trang trại lớn của Giáo hội trải rộng trên cả nước.

Mới đây, Báo cáo kiểm toán đã được công bố và nhấn mạnh, hầu hết đất đai thuộc sở hữu của các trang trại này chưa được khai thác, sử dụng hiệu quả, nhiều vùng đất đang bị bỏ không gây lãng phí tài nguyên, mặc dù các trang trại này đều được đánh giá là có tiềm năng, có thể mang lại sản lượng nuôi trồng cao.

Báo cáo dẫn chứng một trong những trang trại của UMC tại quận Murewa (tỉnh Đông Mashonaland) mới khai thác, sử dụng hợp lý 882/5.018 ha đất. Điều này có nghĩa là chỉ khoảng 5% diện tích đất của trang trại đang được sử dụng hiệu quả và tạo ra sản lượng. Những diện tích đất còn lại đang bị bỏ hoang hoặc chưa được sử dụng đúng mục đích, không mang lại giá trị và sản lượng tương xứng với tài nguyên đất của các trang trại. Lý do được cho là thiếu các nguồn nhân lực cần thiết và phù hợp. Nhiều trang trại khác cũng đang trong tình trạng tương tự. Hầu hết các trang trại được kiểm toán nằm ở các khu vực có lượng mưa lớn, thích hợp cho việc thâm canh. Tuy nhiên, những ưu thế này cũng không được tận dụng để nâng cao năng suất.

Ông Kudakwashe Mutyavaviri - đại diện Công ty SkyArt cũng là người giám sát cuộc kiểm toán trên - cho biết, kết quả kiểm toán cho thấy, các trang trại của UMC đều có tiềm năng rất lớn nếu các tài nguyên được khai thác và sử dụng phù hợp.

Cần có kế hoạch canh tác khoa học

Cuộc kiểm toán chỉ ra một trong những thách thức chính ảnh hưởng đến hoạt động của các trang trại là vấn đề thiếu nước tưới vào mùa hè và mùa đông. Do đó, UMC cần có một kế hoạch tưới tiêu khoa học, tận dụng được nguồn nước và có



Tài nguyên đất tại nhiều trang trại chưa được sử dụng triệt để
 Ảnh: Zimbabweiland

các biện pháp dự trữ nước trong thời kỳ khan hiếm để không làm ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất nông nghiệp.

Báo cáo kiểm toán kêu gọi UMC cần nhìn thẳng vào những thiếu sót trong công tác quản lý mà cuộc kiểm toán đã chỉ ra và sớm có các biện pháp giải quyết hiệu quả, đồng thời, kịp thời nắm bắt, tận dụng những cơ hội để vạch ra những kế hoạch hoạt động mới tại UMC nhằm đóng góp nhiều hơn vào nền nông nghiệp của Zimbabwe. UMC cũng nên tìm kiếm đối tác và nguồn tài trợ bổ sung để thực hiện các dự án lớn, tiến tới thương mại hóa các hoạt động nông nghiệp của hệ thống trang trại. Báo cáo kiểm toán cũng khuyến nghị UMC cần vạch ra các kế hoạch canh tác các loại cây trồng, vật nuôi mang lại lợi nhuận cao.

Kể từ khi Chính phủ Zimbabwe bắt đầu thực hiện chương trình cải cách ruộng đất gây tranh cãi vào năm 2000 cho tới nay, sản lượng lương thực trên toàn quốc chưa có cải thiện nào đáng kể, nhiều vùng trên toàn quốc vẫn thường rơi vào cảnh khan hiếm lương thực. Hiện nay, Zimbabwe đang phải vật lộn với tình trạng thiếu lương thực nghiêm trọng do năng suất tại các vừa lương thực, các trang trại lớn đã giảm sút mạnh trong mùa vụ năm 2018-2019 vừa qua khiến hơn 5 triệu dân đang rơi vào cảnh thiếu lương thực và cần cứu trợ khẩn cấp từ Chính phủ và các nhà tài trợ quốc tế.

UMC đánh giá cao những phát hiện và khuyến nghị mà Báo cáo kiểm toán nêu ra, đồng thời nhấn mạnh, cuộc kiểm toán đất đai đóng một vai trò rất quan trọng, là bước đầu để thực hiện một cuộc cải cách hoạt động nông nghiệp tại các trang trại. UMC cho biết, Giáo hội đang lên kế hoạch tuyển dụng thêm và đào tạo nhân lực làm việc tại các trang trại một cách chuyên nghiệp hơn, đồng thời, sẽ tổ chức các buổi chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao năng lực chuyên môn của người lao động.

Sau khi hoàn thành cuộc kiểm toán 6 trang trại trên và nhận thấy những vấn đề bất cập đã tồn tại trong một thời gian dài, UMC hiện đang tiến hành một cuộc kiểm toán 10 trang trại khác nhằm tiếp tục tìm ra những điểm yếu cần cải thiện, mở ra nhiều cơ hội phát triển cho ngành nông nghiệp, giúp tăng lợi nhuận cho UMC nói riêng và đất nước nói chung.■
 (Theo Umnews & Newzimbabwe)

Tổ chức phi chính phủ Greenpeace Canada hôm 10/10 vừa qua đã công bố báo cáo kiểm toán chất thải nhựa tại Canada, trong đó chỉ ra 5 công ty gây ô nhiễm rác thải nhựa lớn nhất tại quốc gia này, bao gồm những thương hiệu đa quốc gia như: Nestlé, Tim Hortons, Starbucks, McDonalds và Coca-Cola. Trong đó, Nestlé và Tim Hortons là 2 công ty sản xuất rác thải nhựa nhiều nhất.

Theo Greenpeace, các tình nguyện viên đã tiến hành thu gom, sàng lọc, phân loại rác thải nhựa ở các khu vực bãi biển và ven sông ở Canada. Những rác thải nhựa sử dụng một lần phổ biến nhất được thu gom thuộc các loại sau: chai và nắp, giấy gói và túi nilon, cốc và ống hút, que khuấy, dao kéo.

5 công ty toàn cầu gây ô nhiễm rác thải nhựa tại Canada

Greenpeace Canada đang kêu gọi lệnh cấm trên toàn quốc đối với các loại nhựa sử dụng một lần thường xuyên có trong môi trường vì chúng được biết là độc hại và gây ô nhiễm, đồng thời kêu gọi các sáng kiến giải pháp thay thế.

Thủ tướng Canada Justin Trudeau trong một bài phát biểu hồi tháng 7/2019 cho biết: “Rác thải nhựa là một vấn đề mà chúng ta không thể bỏ qua. Rác thải nhựa kết thúc vòng đời tại các bãi rác và lò đốt rác. Xả rác ở công viên và bãi biển gây ô

nhiễm sông, hồ và đại dương của chúng ta, khiến rùa, cá và động vật có vú dưới biển bị vướng vào mảnh nhựa, thậm chí giết chết chúng. Chưa tới 10% đồ nhựa sử dụng ở Canada được tái chế. Nếu không có sự thay đổi, người Canada sẽ vứt bỏ một lượng vật liệu nhựa ước tính trị giá 11 tỷ USD mỗi năm vào năm 2030”.

Trước đó, Bộ trưởng Bộ Môi trường và Biến đổi khí hậu Canada Catherine McKenna khẳng định đã đến lúc phải hành động. “Chúng ta đều đã nhìn thấy

những hình ảnh đáng lo ngại về cá, rùa biển, cá voi và các động vật hoang dã khác bị thương hoặc chết vì rác nhựa trong đại dương” - bà Catherine McKenna cho biết.

Hồi tháng 3, Nghị viện châu Âu đã thông qua luật cấm đồ nhựa sử dụng một lần tại châu Âu với mục tiêu tái chế ít nhất 90% chai nước giải khát vào năm 2029. Không chỉ có Canada, Chính phủ nhiều quốc gia khác như: Anh, Trung Quốc, Malaysia, Philippines cũng đang cho thấy những nỗ lực hành động chống lại rác thải nhựa. Được biết, từ tháng 4/2020, Chính phủ Anh sẽ cấm bán và sử dụng ống hút nhựa, tăm bông và thìa khuấy nước.■
 (Theo CBC.ca & Daily Hive)

NGỌC QUỲNH



TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM
FUELLING VALUES TO LIFE



Toà nhà PV GAS Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: [84-28] 3781 6777 | Fax: [84-28] 3781 5666 | Email: pvgas@pvgas.com.vn | Website: http://www.pvgas.com.vn

KIỂM TOÁN
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tổng biên tập: ĐỖ HỒNG CÔNG
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn
Điện thoại: Phòng Trị sự: (024) 6282 2100, Phòng Báo điện tử: 6276 7891
Phòng Thư ký toà soạn: 6282 2112, Phòng Phát hành - Quảng cáo: 6282 2201
Phòng Phóng viên: 6282 2202, Phòng Chuyên đề: 6282 2110; Fax: (024) 6282 2191

Tài khoản: Bảo Kiểm toán - 2601 0000 056239
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Hà Nội
Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản vi tính tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1

Giá: 5.800đ

Cần tạo đột phá trong nhận thức về đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội

Dự thảo BLLĐ hiện đang được lấy ý kiến rộng rãi trong nhân dân. Liên quan đến chế định hợp đồng được xác định làm căn cứ để đóng BHXH, nhiều ý kiến cho rằng, cần có sự điều chỉnh theo hướng xác định đối tượng tham gia BHXH với tất cả lao động, bao gồm cả trường hợp có hợp đồng lao động và không có hợp đồng lao động.

Góp ý về vấn đề này, ông Điều Bá Được - Trưởng ban Thực hiện chính sách BHXH (BHXH Việt Nam) - cho rằng, Dự án BLLĐ sửa đổi lần này cần tạo bước đột phá trong nhận thức về đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, đó là mở rộng đến toàn bộ người có quan hệ lao động (có thuê mướn, sử dụng và trả lương), thay vì chỉ quy định áp dụng đối với người lao động có hợp đồng lao động (HĐLĐ) từ đủ 1 tháng trở lên như trong Luật BHXH hiện hành. Bởi vì, thực tế hiện nay, quan hệ lao động có thể được thông qua HĐLĐ, hoặc có thể thỏa thuận bằng văn bản, hoặc không bằng văn bản. Nếu quy định phải có HĐLĐ mới thuộc đối tượng bắt buộc tham gia BHXH thì vừa không phát triển BHXH theo hướng mở rộng hết được số lao động, lại vừa tạo “lỗ hổng” để người lao động và chủ sử dụng lao động dùng ký HĐLĐ, chuyển sang thỏa thuận bằng hình thức khác nhằm ngừng đóng BHXH. Khi đó, mục tiêu mở rộng vững chắc diện bao phủ về BHXH sẽ rất khó đạt được.

Tại Nghị quyết số 28, T.Ư đã đặt ra mục tiêu “từng bước mở rộng

Hoàn thiện quy định, đẩy nhanh việc mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội

□ HẢI ĐĂNG

Cùng với những quy định mới liên quan đến người lao động, việc sửa đổi Bộ luật Lao động (BLLĐ) cũng như nhiều luật chuyên ngành khác có liên quan được kỳ vọng sẽ góp phần mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội (BHXH), hướng tới BHXH toàn dân theo tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành T.Ư về cải cách chính sách BHXH.



Việc hoàn thiện các quy định về lao động sẽ là cơ sở quan trọng để mở rộng diện bao phủ BHXH
Ảnh: ST

vững chắc diện bao phủ BHXH, hướng tới mục tiêu BHXH toàn dân”. Do đó, để mở rộng vững chắc diện bao phủ về BHXH, đặc biệt là BHXH bắt buộc thì ngay trong Dự thảo BLLĐ - Bộ luật gốc có tác động đến hầu hết các luật chuyên ngành, trong đó có Luật BHXH - những quy định liên quan đến chế định hợp đồng cần phải được sửa đổi kịp thời. Bởi, theo tính toán của cơ quan BHXH, nếu bổ sung quy định bắt buộc tham gia BHXH đối với toàn bộ người có quan hệ lao

động thì dự kiến sẽ có khoảng 10 triệu người tham gia BHXH trong diện này, nâng tổng số lên 25 triệu người trong cả nước tham gia BHXH bắt buộc.

Đảm bảo quyền lợi của người lao động

Một trong những lỗ hổng lớn hiện nay trong quan hệ pháp luật về lao động là người lao động phi chính thức đang phải chịu nhiều thiệt thòi do không có quan hệ lao động (lao động tự sản xuất, kinh

doanh không thuê mướn lao động và cũng không làm thuê cho chủ sử dụng lao động khác), trong khi đây là khu vực có số lao động tương đối lớn. Báo cáo thống kê về việc làm phi chính thức được Tổng cục Thống kê và Viện Khoa học Lao động - Xã hội công bố cho thấy, hiện Việt Nam có hơn 18 triệu lao động đang làm các công việc phi chính thức, chiếm 57,2% tổng số lao động phi nông nghiệp, 3/4 tổng việc làm trong nền kinh tế.

Theo các chuyên gia, người lao động ở khu vực phi chính thức thường dễ bị bóc lột sức lao động. Thậm chí, do môi trường làm việc không được tuân thủ theo một quy định chính quy nào nên người lao động phải làm việc không kể giờ giấc; môi trường sản xuất độc hại, không được bảo hộ nên rất dễ ốm đau, bệnh tật. Như vậy, dù là tiếp cận dưới góc độ nào, lực lượng lao động phi chính thức đều thiệt thòi.

Thực tế, tỷ lệ lao động phi chính thức không có BHXH ở Việt Nam hiện lên tới 97,9% và chỉ có 0,2% được đóng BHXH bắt buộc, còn lại 1,9% đóng BHXH tự nguyện. Chưa kể tiền lương bình quân/tháng của lao động phi chính thức (4,4 triệu

đồng) thấp hơn lao động chính thức (6,7 triệu đồng) ở tất cả các vị trí việc làm. Trong khi đó, theo ông Điều Bá Được, việc chuyển đổi lao động giữa khu vực này với khu vực có quan hệ lao động diễn ra liên tục, vì vậy, cần có quy định để đảm bảo quyền lợi BHXH cho mọi người lao động. Cụ thể, người lao động trong khu vực không có quan hệ lao động mà có việc làm và thu nhập ổn định, đang chấp hành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định thì cần được bổ sung vào diện tham gia BHXH bắt buộc. Khi đó, số lao động này sẽ làm gia tăng diện bao phủ BHXH thêm hàng triệu người.

Dự thảo BLLĐ (sửa đổi) đang được Chính phủ lấy ý kiến nhân dân được kỳ vọng sẽ sửa đổi, bổ sung toàn diện quy định về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của người lao động, người sử dụng lao động. Đặc biệt, Dự án Bộ luật cần được bổ sung thêm các quy định nhằm mở rộng diện bao phủ đối với lao động khu vực phi chính thức, lao động làm việc theo các hình thức liên kết kinh doanh với các DN công nghệ số, lao động làm việc cho các DN và hộ kinh doanh sử dụng dưới 10 lao động... Đây sẽ là cơ sở quan trọng để tạo cơ hội cho người lao động khu vực này có thể tiếp cận được các chính sách an sinh xã hội cần thiết.■

Nỗ lực phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế những tháng cuối năm

Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam cho biết, tính đến hết tháng 9/2019, số người tham gia BHXH bắt buộc là 14,769 triệu người, đạt 96,5% kế hoạch giao; có 463.105 người tham gia BHXH tự nguyện, đạt 94,4% kế hoạch giao; đặc biệt, chỉ tiêu số người tham gia bảo hiểm y tế (BHYT) đạt kết quả cao nhất 99,99% kế hoạch giao, với 85,158 triệu người, đạt tỷ lệ bao phủ BHYT là 89,9%, vượt 1,8% so với Quyết định số 1167/QĐ-TTg.

Tại Hội nghị trực tuyến về công tác thu BHXH, BHYT tháng 10/2019, lãnh đạo BHXH một số tỉnh, thành phố đã báo cáo những khó khăn, vướng mắc, đồng thời chia sẻ kinh nghiệm trong việc phát triển đối tượng tham gia BHXH. Giám đốc BHXH Bình Dương Lê Minh Lý cho biết, Bình Dương đã đạt tương đối các chỉ tiêu kế hoạch được giao, song chỉ tiêu phát triển BHXH tự nguyện hiện vẫn chưa đạt và tỷ lệ còn thấp. Về phát triển BHXH bắt buộc, trong 3 tháng cuối năm 2019, Bình Dương phải phát triển được 14.000 người. Còn theo Giám đốc BHXH tỉnh Cà Mau Trịnh Trung Kiên, mặc dù số lao động mới tham gia BHXH bắt buộc trong 9 tháng tăng lên 13.113 người nhưng tổng số lao động tham gia BHXH lại giảm 15.664 người do Công ty Chế biến thủy sản Quốc Việt (DN lớn thứ 2 tỉnh) thu hẹp sản xuất, giảm lao động. Để phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHXH tỉnh vừa quyết định thành lập 8 tổ công tác, tích cực rà soát dữ liệu từ cơ quan thuế để vận động lao động tham gia BHXH và mỗi huyện cũng thành lập 1 tổ để tiến hành rà soát đến tận các xã.

Chia sẻ kinh nghiệm trong việc phát triển đối tượng tham gia BHXH, Giám đốc BHXH tỉnh Bắc Giang Thân Đức Lại cho biết, đến thời điểm hiện nay, BHXH tỉnh Bắc Giang đã hoàn thành 4 chỉ tiêu cần bàn, trong đó, chỉ tiêu BHXH đạt 103% (hiện cao nhất nước), chỉ tiêu BHYT đứng top đầu. Để đạt được kết quả này, ngay từ đầu năm, cơ quan BHXH tỉnh

đã tham mưu, trình UBND tỉnh giao chỉ tiêu cho các địa phương. Đồng thời, cơ quan quản lý liên quan cũng đánh giá tình hình DN, phân tích số liệu của cơ quan thuế, rà soát đến từng xã, phường. Công tác thực hiện chính sách BHXH, BHYT đã được đưa vào chương trình nghị sự của UBND tỉnh. Bắc Giang cũng đã thành lập Ban Chỉ đạo phát triển BHXH, BHYT đến năm 2030; duy trì tháng 11 hằng năm là tháng vận động người dân tham gia BHYT...

Đánh giá về hiệu quả của công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Trần Đình Liệu cho rằng, Chính phủ cũng như các Bộ, ngành đánh giá cao các giải pháp cũng như công tác phối hợp trong việc mở rộng số người tham gia BHXH tự nguyện của ngành BHXH. Các địa phương đã tìm được giải pháp hữu hiệu, dù chưa có địa phương nào thực hiện trích kinh phí hỗ trợ nhóm đối tượng này. “Nếu trước đây, tuyên truyền vận động chỉ mang tính chất “hồ hào” thì bây giờ, BHXH các cấp đã cùng các đại lý bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ này. Đặc biệt, phương châm “đi từng nhà, rà từng ngõ” cần được xem là giải pháp quan trọng trong tuyên truyền mở rộng BHXH tự nguyện” - Phó Tổng Giám đốc Trần Đình Liệu nhấn mạnh.

Về BHYT, Phó Tổng Giám đốc Trần Đình Liệu cho rằng, hiện nay, kế hoạch, chỉ tiêu của Chính phủ, BHXH Việt Nam giao đã cơ bản hoàn thành. Tuy nhiên, không được chủ quan trước kết quả này và cần phải có những giải pháp duy trì, tăng tỷ lệ tham gia, trong đó lưu ý đến các đối tượng nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số. Đặc biệt, trong 3 tháng cuối năm, toàn Ngành còn phải phát triển 533.500 người tham gia BHXH bắt buộc; 27.600 người tham gia BHXH tự nguyện; 1.800 người tham gia BHYT. Vì vậy, các địa phương cần có giải pháp quyết liệt để hoàn thành và hoàn thành vượt mức số người tham gia.■

BẢO TRÂN

Xử phạt vi phạm hành chính gần 28 tỷ đồng qua thanh tra

Theo Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam, tính đến ngày 15/9, toàn ngành BHXH đã thực hiện kiểm tra, thanh tra chuyên ngành và thanh tra liên ngành theo kế hoạch tại 18.078 đơn vị.

Qua thanh tra, kiểm tra, cơ quan BHXH phát hiện số lao động chưa đóng, đóng thiếu thời gian phải tham gia chế độ BHXH là 23.285 lao động; số tiền truy đóng do chưa đóng, đóng thiếu thời gian là trên 91,9 tỷ đồng; số lao động đóng không đúng đối tượng, đóng thừa thời gian là 2.045 lao động; số tiền thoái thu, hoàn trả do đóng không đúng đối tượng là hơn 3,3 tỷ đồng. Về mức đóng, số lao động đóng không đúng mức quy định là 25.990 lao động; số tiền truy đóng do đóng thiếu mức quy định là 45,19 tỷ đồng... Trên cơ sở kết quả thanh, kiểm tra, ngành đã ban hành 609 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 27,96 tỷ đồng, trong đó, số tiền xử phạt đã thu là 9,69 tỷ đồng.■

N. KIM

Hà Nội: Cấp lại thẻ bảo hiểm y tế tại bộ phận “một cửa” ngay trong ngày

Bảo hiểm xã hội (BHXH) TP. Hà Nội vừa ban hành Công văn hướng dẫn BHXH các quận, huyện, thị xã triển khai việc cấp lại thẻ bảo hiểm y tế (BHYT) do mất, hỏng nhưng không thay đổi thông tin cho tất cả người tham gia BHYT trên địa bàn TP. Hà Nội tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính (Bộ phận một cửa) của các đơn vị trực thuộc.

BHXH Hà Nội đề nghị BHXH các quận, huyện, thị xã, tùy tình hình thực tế tại đơn vị mình để tổ chức thực hiện, đảm bảo việc cấp lại thẻ BHYT do mất, hỏng, không thay đổi thông tin được giải quyết ngay trong ngày làm việc. Đối với việc thực hiện in thẻ tại bộ phận một cửa, viên chức làm nhiệm vụ in thẻ được cấp user phân quyền in thẻ, thực hiện mở sổ theo dõi sử dụng phôi, quyết toán phôi như viên chức in thẻ tại bộ phận sổ thẻ.■

KIM AN

Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành T.Ư khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới đã nêu rõ 2 nhiệm vụ và giải pháp đối với đào tạo nhân lực y tế. Đó là: “Đổi mới căn bản, toàn diện công tác đào tạo nhân lực y tế, đáp ứng yêu cầu cả về y đức và chuyên môn trong điều kiện chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; khẩn trương hoàn thiện các quy định pháp luật và triển khai khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân, khung trình độ quốc gia trong đào tạo nhân lực y tế, phát huy trách nhiệm, vai trò các bệnh viện trong đào tạo, phát triển bệnh viện đại học. Thành lập Hội đồng Y khoa quốc gia đối với từng ngành cụ thể (ngành Y, ngành Dược, ngành Răng Hàm Mặt...), tổ chức thi, cấp chứng chỉ hành nghề có thời hạn phù hợp thông lệ quốc tế, thí điểm giao cho cơ quan độc lập tổ chức cấp chứng chỉ hành nghề”.

Thế chế hóa các nội dung trên, Bộ Y tế đang xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ 2 đề án rất quan trọng là Đề án Thành lập Hội đồng Y khoa quốc gia và tổ chức thi điểm thi quốc gia để xét cấp chứng chỉ hành nghề có thời hạn; Đề án Sắp xếp, phát triển một số cơ sở đào tạo thành Đại học Khoa học sức khỏe. Cùng với đó, triển khai thực hiện Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học,

Đổi mới mạnh mẽ hệ thống đào tạo nhân lực y tế

□ Bài và ảnh: NGUYỄN THÚY

Với mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở đào tạo cũng như chất lượng nguồn nhân lực y tế, đảm bảo phù hợp với thông lệ quốc tế, ngành y tế đang triển khai nhiều chương trình, đề án quan trọng nhằm tiếp tục đổi mới hệ thống, mô hình và cơ cấu đào tạo nhân lực y tế.



Ngành y tế sẽ có nhiều đổi mới để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế

Bộ Y tế được Thủ tướng Chính phủ giao chủ trì xây dựng Nghị định về đào tạo chuyên sâu trong lĩnh vực sức khỏe.

Liên quan đến việc triển khai Đề án Sắp xếp, phát triển một số cơ sở đào tạo thành Đại học Khoa học sức khỏe, ông Nguyễn Minh Lợi - Phó Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo (Bộ Y tế) - cho biết, khoa học sức khỏe bao gồm nhiều lĩnh vực như: khoa học y sinh (sinh học di truyền, giải phẫu, sinh lý, mô

phôi, vi sinh...), y học, y học cổ truyền, dược học, răng hàm mặt, điều dưỡng, kỹ thuật y học, y tế công cộng... Cách đây gần 20 năm, chủ trương thành lập Đại học Khoa học sức khỏe ở Việt Nam đã được đề cập. Về bản chất, đây là mô hình đại học trong đó có các trường thành viên chuyên ngành là Trường Đại học Y, Trường Đại học Dược, Trường Đại học Điều dưỡng, Trường Đại học Y tế công cộng... Mô hình này sẽ tạo

quyền tự chủ học thuật cho các trường thành viên theo từng chuyên ngành, nhưng lại phát huy tối đa hiệu quả thông qua sự chia sẻ nguồn lực chung như: bộ máy quản lý, điều phối, đầu tư cho các bộ môn cơ bản, cơ sở thuộc khối khoa học y sinh, sự phối hợp nghiên cứu và đào tạo liên ngành... Hiện nay, Bộ Y tế đang nghiên cứu xây dựng Đề án để có mô hình phù hợp nhất, trên nguyên tắc đảm bảo đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn giữ được truyền thống và thương hiệu của cơ sở đào tạo.

Về chủ trương thành lập Hội đồng Y khoa quốc gia và tổ chức thi điểm thi quốc gia để xét cấp chứng chỉ hành nghề có thời hạn, ông Lợi khẳng định việc thi quốc gia để cấp chứng chỉ hành nghề là xu hướng chung trên thế giới. Hiện nay, Bộ Y tế đang đưa nội dung này vào Luật Khám bệnh, chữa bệnh sửa đổi. Dự kiến, việc thi sẽ được áp dụng theo mô hình của các nước tiên tiến, ứng dụng tối đa công nghệ thông tin để thuận lợi nhất cho người dự thi, đảm bảo công bằng, khách quan và đánh giá

đúng năng lực của người dự thi. Kỳ thi sẽ được tổ chức ở nhiều địa phương, nhiều thời điểm trong năm nhưng theo một bộ tiêu chí đánh giá năng lực chung của cả nước do Hội đồng Y khoa quốc gia xác định, được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Hội đồng Y khoa quốc gia là mô hình mà rất nhiều nước đã áp dụng. Cơ quan này có chức năng tư vấn giúp Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Y tế xác định cơ chế đảm bảo nguồn nhân lực y tế có đủ năng lực nghề nghiệp để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; phối hợp với Tổng hội Y học Việt Nam và các hội, hiệp hội chuyên ngành trong lĩnh vực y tế xác định các tiêu chuẩn, tiêu chí, phương pháp, công cụ và tổ chức thi đánh giá năng lực của người hành nghề y tế phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo ông Nguyễn Minh Lợi, khi các chương trình, đề án trên được ban hành, công tác đào tạo nhân lực y tế sẽ có những thay đổi mạnh mẽ cả về hệ thống đào tạo, mô hình, cơ cấu đào tạo và chính sách sử dụng nhân lực với mục tiêu là gia tăng hiệu quả hoạt động của các cơ sở đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phù hợp với thông lệ quốc tế.■

Hiệu quả từ việc thực hiện Đề án Giảm quá tải bệnh viện

Theo báo cáo của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 68/2013/QH13 về đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn diện, sau 5 năm thực hiện đồng bộ các giải pháp, hầu hết các mục tiêu của Đề án Giảm quá tải bệnh viện đã được thực hiện và đạt được tiến độ; tình trạng quá tải bệnh viện đang từng bước được giải quyết, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh.

Nghị quyết số 68/2013/QH13 của Quốc hội yêu cầu Chính phủ đến năm 2020, giảm ít nhất 50% tình trạng quá tải ở bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến T.Ư. Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành “Đề án Giảm quá tải bệnh viện giai đoạn 2013-2020”. Trên cơ sở đó, Bộ Y tế đã tập trung thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp như: đầu tư nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng bệnh viện để tăng thêm số giường bệnh cho các chuyên khoa ung bướu, ngoại - chấn thương, tim mạch, sản, nhi; xây dựng và phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh; thí điểm xây dựng mô hình phòng khám bác sĩ gia đình; tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới trạm y tế xã; đẩy mạnh các hoạt động y tế dự phòng; tăng cường công tác quản lý và nâng cao toàn diện chất lượng bệnh viện; xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách y tế; đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông.

Kết quả, sau 5 năm triển khai Đề án, đến nay, ngành y tế đã đầu tư, xây dựng, cải tạo và mở rộng được nhiều bệnh viện. Theo kết quả khảo sát tại các bệnh viện trên toàn quốc năm 2018, so với thời điểm trước khi triển khai Đề án Giảm quá tải bệnh viện (năm 2013), đã có 5.078 khoa lâm sàng, cận lâm sàng được cải tạo, nâng cấp và xây mới. Tổng số giường bệnh đến năm 2018 đạt 252.717 giường, tương ứng 26,3 giường bệnh trên 1 vạn dân, tăng 29.524 giường bệnh so với năm 2014.

Tại các cơ sở khám, chữa bệnh ở tuyến T.Ư và tuyến tỉnh, việc giảm quá tải bệnh viện đã đạt những kết quả tích cực. Tại

các bệnh viện tuyến T.Ư, những chuyên khoa quá tải hàng đầu là ung bướu, tim mạch, chấn thương chỉnh hình, sản nhi cũng đều có xu hướng giảm như: Bệnh viện Bạch Mai có công suất sử dụng giường bệnh từ 168% năm 2011 giảm còn 112% năm 2018; Bệnh viện K công suất sử dụng giường bệnh 249% năm 2011 giảm còn 98% năm 2018; Bệnh viện Chợ Rẫy công suất sử dụng giường bệnh 154% năm 2011 giảm còn 95% năm 2018...

Hay tại TP. Hà Nội, trước khi triển khai Đề án, tình trạng quá tải diễn ra liên tục nhiều năm tại hầu hết các bệnh viện của Thành phố, năm sau cao hơn năm trước, mặc dù các bệnh viện đã khắc phục bằng cách kê thêm giường bệnh từ 50 - 100% so với giường kế hoạch. Đến năm 2018, công suất sử dụng giường bệnh tại các bệnh viện của Thành phố đã được cải thiện rất đáng kể. Điển hình như: Bệnh viện Phụ sản Hà Nội công suất sử dụng giường bệnh từ 230% đã giảm xuống 84%; Bệnh viện huyện Mê Linh giảm từ 159,8% xuống 74%...

Theo đánh giá của Bộ Y tế, phần lớn các bệnh viện không còn tình trạng người bệnh phải nằm ghép, điển hình như Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Bệnh viện Chợ Rẫy... luôn đảm bảo mỗi người bệnh được nằm điều trị trên 1 giường bệnh hoặc nằm cáng. 95% số bệnh viện tuyến T.Ư đã đảm bảo cam kết không để người bệnh nằm ghép trong thời gian 24 giờ hoặc 48 giờ kể từ khi nhập viện.

Đối với khu vực ngoại trú, sau khi Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn quy trình khám, chữa bệnh tại khoa khám bệnh của bệnh viện, hầu hết bệnh viện đã có bàn/quầy tiếp đón hướng dẫn, có sơ đồ hướng dẫn đến các khoa phòng, tăng cường nhân lực cho khoa khám bệnh. Nhiều bệnh viện đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, làm việc sớm hơn giờ quy định, cải cách thủ tục khám, chữa bệnh... Những nỗ lực đó đã góp phần giảm thời gian khám, chữa bệnh, giảm thời gian chờ đợi của bệnh nhân, làm tăng sự hài lòng của người bệnh về chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh.■ **Đ. KHOA**

Rửa tay với xà phòng - Cùng hành động vì sức khỏe Việt Nam

Bộ Y tế vừa phối hợp tổ chức mít tinh hưởng ứng Ngày Thế giới rửa tay với xà phòng với chủ đề “Rửa tay với xà phòng - Cùng hành động vì sức khỏe Việt Nam”.

Theo Thứ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Trường Sơn, rửa tay với xà phòng tưởng như rất đơn giản nhưng hiện nay vẫn còn nhiều người, đặc biệt là trẻ em, người dân sống tại vùng nông thôn chưa thực hiện được điều này. Có thể thấy, gần một nửa các bệnh truyền nhiễm có tỷ lệ mắc cao nhất là những bệnh liên quan tới nước sạch, vệ sinh môi trường và đặc biệt là các hành vi vệ sinh cá nhân trong đó có rửa tay với xà phòng. Vì vậy, Thứ trưởng Bộ Y tế kêu gọi các ngành, các cấp, đoàn thể, các tổ chức và cơ quan báo chí cùng phối hợp với ngành y tế tập trung đẩy mạnh hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng, lợi ích của việc rửa tay với xà phòng trong phòng, chống dịch bệnh; đảm bảo tất cả các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp, cơ sở y tế, trường học, những nơi công cộng có các công trình, điểm rửa tay có đủ nước sạch, xà phòng hay chất tẩy rửa phù hợp, dễ dàng tiếp cận để sử dụng...■ **Đ. KHOA**